

SAN FRANCISCO PUBLIC LIBRARY



3 1223 09799 9834

VIỄN KHƠI

Thơ

Trịnh Cơ-Uyên Quang-Hữu Thiện-Chánh Minh

2009

VIỄN KHƠI

Thơ

Trịnh Cơ - Uyên Quang - Hữu Thiện - Chánh Minh

2009

TẬP THƠ VIỄN KHƠI

VIỄN KHƠI

Thơ

Trần Văn - Viện Văn học - Nhà Văn - Nhà Văn - Nhà Văn

2004

Đề tựa

Thơ và người thủy thủ

“Bàn tay anh hằn những vết mỗ neo
Trán anh nhẵn như lớp lớp hải triều”

.....

(thơ không rõ xuất xứ và tác giả)

Anh còn nhớ, hôm nào ngoài ven biển
Vần thơ trên em ngâm tặng người yêu
Tiễn anh đi, khi nắng đổ về chiều
Người thủy thủ say mê đời hải nghiệp

.....

(Duyên kiếp- thơ Kế Đô)

Trong tâm hồn người thủy thủ, hầu hết đều có mầm móng lãng mạn. Gặp thời buổi chiến chinh, họ đã chọn biển cả, một môi trường thiên nhiên phong phú đa dạng nhất để làm nghĩa vụ cao đẹp bảo vệ quê hương đồng thời để thỏa mộng hải hồ đầy viễn tưởng trong sáng và hồn nhiên của tuổi trẻ. Sau nhiều năm tháng trăm mình trong biển cả mênh mông, khi vưon người đón nhận những làn gió ban mai tươi lành bát ngát, khi thả hồn tan loãng vào muôn màu sắc kỳ diệu của những buổi hoàng hôn trầm hùng, khi lằng lằng trong sóng biển hiền hòa, gió dịu lùa như cơn trớn những tâm hồn dạt dào thi tứ, và cũng có nhiều khi phải trăn mình chống trả với những cơn phong ba bão táp, khi biển gầm gió thét, sóng cả cuồng nộ tứ bề tung con

TẬP THƠ VIỄN KHƠI

người bé nhỏ vào những trận thử thách vật chất và lý trí vô cùng tận. Nhưng chính những môi trường đó đã tôi luyện người thủy thủ trở nên chai lỳ trước mọi hiểm nguy, và cũng chính những môi trường đó đã tạo cho họ một tâm hồn lãng mạn thật bén nhạy trước những vẻ đẹp của thiên nhiên và của tình người.

Tôi có cơ may đã được gần gũi chăm sóc các anh em của những khóa Dương Cưu, Bảo Bình và Song Ngư (*) tại quân trường Nha Trang thân thương của chúng ta. Tôi có dịp theo dõi cuộc đời binh nghiệp của anh em và đã thật mừng và thật hãnh diện khi thấy quân chủng HQ có những vị chỉ huy trẻ tuổi tài ba, can trường và gương mẫu. Ở một khía cạnh khác tôi cũng đã thấy những tài năng sáng tác văn nghệ phát triển nơi các anh em. Nhất là sau khi chúng ta bị buộc phải giã từ vũ khí, tôi đã được đọc những đoạn văn, những bài thơ, những khúc nhạc vô cùng sâu sắc và truyền cảm của anh em.

Do đó tôi không lấy làm ngạc nhiên khi nhận được thơ anh em cho biết sẽ xuất bản một cuốn thi tập do 4 anh em khóa Song Ngư đồng sáng tác. Nhưng điều làm tôi xúc động nhất là khi anh em đã cho tôi cái ân tình “thầy trò” trong lời yêu cầu viết lời Đề Tựa này. Tôi không thể không nhớ lại bài tập đọc trong cuốn Quốc Văn Giáo Khoa Thư lớp Đồng Ấu mà tôi đã học cách đây gần bảy mươi năm. Đó là chuyện Ông Sadi Carnot, một vị Tổng Thống nước Pháp sau khi công thành danh toại đã trở về làng cũ để gặp vị giáo già tại lớp học thửa xưa. Ông Sadi Carnot đã nói “Thưa thầy, tôi là trò Sadi Carnot đây. Thầy còn nhớ tôi không?”. Câu chuyện chỉ có vậy, nhưng tôi đã học được từ thời đó và nhớ tới bây giờ. Ôi cái ân nghĩa “Nhất tự vi

sư” nó quý giá làm sao. Ai là người mà không trân quý cái ân nghĩa đó và những người “học trò” như vậy ?

TẬP THƠ VIỄN KHƠI

Tôi đã đọc rất kỹ tập thơ. Tôi không thể nào có những thay đổi hay sửa chữa như anh em đã khiêm tốn gợi ý. Tôi chỉ thấy những bài thơ thật chân tình, thật trong sáng. Sau khi đọc, tôi hiểu biết nhiều hơn về tư duy, về cuộc đời, những đắng cay, những trăn trở, những thiện tâm và thiện tính của một Trịnh Cơ, một Chánh Minh, một Hữu Thiện và một Uyên Quang, bốn nhà thơ Song Ngư mà tôi luôn luôn cảm mến.

Để kết thúc lời Đề Tựa, xin được tặng quý anh em hai vế đối sau đây:

Nghiep võ hết rồi đành cam phận
Duyên văn còn đó há lạng câm.

Các anh em đã chẳng lạng câm, các anh em đã sáng tác và còn quyết tâm làm thành cuốn Thi Tập này để ghi lại cho gia đình, cho con cháu, cho bạn bè và cho Cộng đồng thân thương những chứng tích, những tình huống của kiếp người, của thế hệ chúng ta, một thế hệ “dở dang cũng lắm, đau thương cũng nhiều”.

Dù chỉ là một lạch nước nhỏ chảy vào biển cả văn chương của đất nước, nhưng với tôi đây là một đóng góp thật đáng ca ngợi!

Thân

Kế Đô

Hè 2008

(*) Dương Cưu, Bảo Bình và Song Ngư là tên đặt cho 3 khóa SVSQ/HQ theo truyền thống Hải quân đặt tên theo 12 chòm sao trên vòng Zodiac trong Thiên văn học.

Đôi Dòng Tâm Sự

Bốn đứa chúng tôi có cùng một cái duyên hạnh ngộ do nhiều hoàn cảnh đưa đẩy.

Trong quá khứ đất nước chiến tranh đã khiến cho chúng tôi từ nhiều vùng đất khác biệt từ Nam chí Bắc hội tụ với nhau trong cùng một khóa quân trường, để rồi sau đó mỗi người một ngã :

*“Trả nợ áo cơm ngoài chiến tuyến,
Gót giang hồ khắp nẻo quê hương.”*

Ngày hôm nay đây, trở thành những kẻ tị nạn ở hải ngoại, những người đồng khóa lại tìm về với nhau, chia ngọt sẻ bùi, hàn huyên tâm sự, và thanh khí nhẽ hăng, những người có duyên với thơ lại gặp gỡ. Và đó là nguồn gốc đã giúp cho việc thai nghén và ra đời cuốn sách nhỏ bé đang nằm trên tay quý vị.

Chỉ là những kẻ yêu thơ chúng tôi đã trở thành những người làm thơ tài tử!

TẬP THƠ VIỄN KHƠI

Tập thơ vốn vẹn chỉ có 90 bài thơ. Quý vị sẽ tìm thấy đủ màu sắc hình thái. Dạt dào trong mộng mơ siêu thực, đơn sơ chập chững. Già dặn trong thực tế đau khổ phũ phàng. Dĩ vãng dấu kín trong tiềm thức vững chãi chín mùi, tình nhà, nợ nước. Ý thức lúc tuổi già chín chắn tìm về với đạo hạnh, hiếu nghĩa đủ đường. Dù sao đi nữa, tập thơ này tập trung những sáng tác đặc ý nhất của một thời làm thơ mỗi người chúng tôi. Đây là một công trình kết hợp giữa sự yêu mến thi ca và cái hoài bão thắt chặt tình bằng hữu cao đẹp giữa anh em chúng tôi đã có sẵn một mối tương đồng và một sự thông cảm sâu xa.

Chúng tôi chân thành cảm tạ các thi hữu đã đóng góp cũng như cho phép tác phẩm của quý vị có mặt trong tập thi tuyển, cũng không thể nào quên được anh Châu Ngọc Tuấn vì tình bạn thân quý, đã bỏ ra nhiều công sức cho việc trình bày tập thơ thật trang nhã. Đặc biệt là các thi nhân tiền bối, những người đã gợi cho chúng tôi những nguồn cảm hứng rất dồi dào phong phú. Không thể nêu ra đây hết các tên tuổi của các bậc đàn anh, chúng tôi bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đối với các Thầy : thi sĩ Kế Đô, nguyên Hải quân Đại tá Đỗ Kiểm, đã từng là Giám đốc Quân huấn trường Sĩ quan Hải quân Nha Trang, nhà thơ Tư Nguyên là cựu giáo sư toán, thi sĩ Bàn Thạch tức Giáo sư Tiến sĩ Dương Thiệu Tống (*) đã từng giảng dạy môn Anh

TẬP THƠ VIỄN KHƠI

văn ...tất cả đã gián tiếp hay trực tiếp khích lệ và giúp đỡ chúng tôi hoàn thành tập thi tuyển này.

Chúng tôi ước mong đón nhận được nhiều chỉ giáo của các bậc đàn anh trong làng văn nghệ, hầu có thể hoàn chỉnh, nâng cao phẩm chất trong lần tái bản hay trong những sáng tác mới.

Đồng tác giả
Tập thơ “Viễn Khơi”

**Chánh Minh – Hữu Thiện
Trịnh Cơ - Uyên Quang**

(*) *Cố GS Tổng mới thất lạc tại Việt Nam ngày 3-9-2008, sự ra đi đột ngột của tiên sinh khiến nhiều môn đệ bàng hoàng thương tiếc.*

TẬP THƠ VIỄN KHƠI

MỤC LỤC

trang

<u>THƠ TRINH CƠ</u>	13
Viễn khơi.....	16
Điệu buồn năm cũ.....	17
Say một mình.....	18
Đông về trên vịnh Ba Tư.....	19
Bốn mùa.....	20
Đêm Xuân vũ trụ.....	21
Luyện quê.....	22
Xuân tha hương.....	23
Không có mùa Xuân.....	25
Mùa Xuân hy vọng.....	26
Tự cảm.....	27
Trăng khuya.....	28

<u>THƠ UYÊN QUANG</u>	29
Động phòng hoa chúc.....	32
Gió mây.....	33
Màu thời gian	34
Ánh trăng.....	35
Tình tri kỷ.....	36
Vịnh Trung Thu.....	37
Đêm trăng nhớ người	38
Hồi Xuân	39

TẬP THƠ VIỄN KHƠI

Tình yêu huyền sử.....	40
Giấc mộng chiều Thu.....	41
Trông cây nhớ nguồn	42
Ngẫu hứng.....	43
Sinh nhật.....	44
Bảy mươi nhìn lại.....	46
Thơ Xuân Ất Dậu.....	48
Tháng Tư kỷ niệm	49
Thơ Xuân VDN.....	50
Say.....	51
Kiếp sau	52
Đôi ảm.....	54
Trăng sáng nhất thế kỷ.....	55
Phước lành Chúa ban tạm.....	59
Trùng trùng mộng my.....	61

THƠ HỮU THIÊN..... 62

Mùa thi cử.....	66
Khóc mẹ.....	67
Giấc mơ.....	69
Đón Xuân cây đường tùng.....	70
Trôi theo vận nước.....	71
Ngày về.....	73
Nhà đôi chủ.....	76
Gió lạnh vào Đông.....	77
Mùa Đông ly biệt.....	78

TẬP THƠ VIỄN KHƠI

Hăm hai năm ly hương.....	79
Giáng sinh cô đơn.....	80
Giây phút phân kỳ.....	81
Nhớ quê.....	84
Hoài bão.....	85
Đời người.....	86
Kiếp sống.....	87
Số kiếp.....	88
Vận nước.....	90
Hãy cứu rồi linh hồn.....	91
Về mái nhà xưa.....	92
Mộng ước mùa Đông.....	94
Tự thán.....	96
Sống Thiền.....	97
Hạnh ngộ.....	98
Hái thời gian.....	101
Biển đêm.....	106

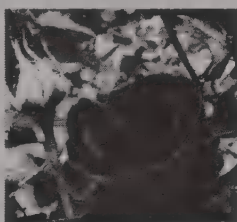
THƠ CHÁNH MINH 109

Nhớ trường mẹ.....	112
Vu Lan nhớ mẹ.....	113
Ý hiệp tâm an.....	114
Người về.....	115
Về đây.....	116
Cha.....	117
Xuân tha hương.....	118
Về thăm mẹ.....	119

TẬP THƠ VIỄN KHƠI

Vẫn chưa già.....	120
Mỏ tim.....	121
Hoài niệm Huế.....	122
Vịnh đảo Saint John.....	123
Thu Cali.....	124
Từ độ em đi vắng tiếng cười.....	125
Thành.....	127
Thu và Thơ.....	128
Vịnh tượng Nữ Thần Tự Do.....	129
Nhớ tuổi thanh xuân.....	130
Xuân Hạ Thu Đông.....	131
Tiếng thở dài.....	132
Mặt pháp hiện tiền.....	133
Thông cảm.....	134
Nằm mơ.....	135
Vui Tết.....	136
Tình quê.....	137
Chúc Xuân.....	138
Tuổi già.....	139
Nhớ Thầy	140
Bóng trắng lòng nước.....	142

Thơ TRỊNH CỖ



Tiểu sử



Trịnh Cơ là bút hiệu từ năm 2002 của Nguyễn gia Nam, sinh năm 1940 tại Đà-Nẵng, tốt nghiệp khóa 12 trường Sĩ quan Hải Quân Nha-Trang vào năm 1964.

Định cư tại Pháp từ mùa thu 75, anh đã tiếp nối cuộc đời hải nghiệp suốt 10 năm trên những thương thuyền đi khắp các vùng biển, đại dương. Sau đó anh hành nghề kế toán trong một văn phòng giám định kế toán. Về hưu năm 2005.

Tác phẩm đã đăng : “*Viễn khơi*” (thơ, 1965) ngay trên số đầu tiên của nguyệt san *Lướt Sóng* do Bộ Tư Lệnh Hải Quân phát hành, cũng trên nguyệt san này anh viết tiếp “*Vẹn toàn sứ mạng*” (hồi ký, 1965). Bài hồi ký này được viết trong lúc anh làm Đội-trưởng 41

Hải-thuyền đóng tại Hòn Khoai (Poulo Obi) ; tất cả đều ký với tên thật.

Sau đó anh có hợp tác với đặc san Trùng Dương của Vùng 4 Duyên Hải bằng một hồi ký khác: “*Bên dòng sông cũ.*” với bút hiệu *Hoa Lư*, cũng là tên của chiếc Tuần duyên hạm (HQ 608) do anh chỉ huy, vào năm 1969.

Kể từ năm 2002 anh có cho đăng thơ và văn trên các *Đặc San Độ Nhất Song Ngư* phát hành tại Hoa-Kỳ.

Anh có mặt trong “Nhóm Dịch Thuật Độ Nhất Song Ngư” trong đề án chuyển ngữ một tác phẩm của Herman Wouk (*The Caine Mutiny*) với phần lớn các nhà thơ khác trong Tuyển tập Thơ này.

Anh cũng là thành viên trong Ủy Ban Hoàng Sa, một cơ cấu nghiên cứu lịch sử của cuộc hải chiến mà Hải quân Việt Nam Cộng Hòa đã đối đầu với Hải quân Trung Cộng.

Thơ của anh rất là ít nhưng đa dạng gồm hầu hết đủ thể loại, các bài thơ của Trịnh Cơ đều chất chứa một tình cảm trung thật, vì mỗi bài thơ của anh cũng đều phản ánh chân thành một phần nào đến các kỷ niệm hay những giai đoạn của đời người liên quan đến cuộc sống nội tâm của thi sĩ.



VIỄN KHƠI

Mãi theo giấc mộng hải hồ,
Yêu em anh vẫn nhớ bờ thùy dương.
Anh là người của muôn phương,
Nghìn năm thuyền vẫn còn thương biển buồn.

TRỊNH CƠ

ĐIỆU BUỒN NĂM CŨ

tặng Phan hữu Niệm

Em đã đi rồi bao tháng năm,
Còn đâu ước hẹn dưới trăng rằm.
Hương xưa phảng phất màu trinh nữ,
Chợt gió đông về nhớ cố nhân.

Thân anh vất vả mà xem thường,
Suốt nửa đời hồ hải gió sương.
Trả nợ áo cơm ngoài chiến tuyến,
Gót giang hồ khắp nẻo quê hương.

Ai biết bây giờ em ở đâu?
Đôi bờ cách trở đại dương sâu.
Cứ thầm mong mỗi ngày tao ngộ,
Kể hết nhau nghe những mối sầu.

Đời anh tẻ nhạt với điệu tàn,
Như điệu buồn không tiếng thở than.
Nhẹ bước đi về riêng một bóng,
Âm thầm lặng lẽ kiếp đi hoang.

Trịnh Cơ

SAY MỘT MÌNH

Đêm đêm dốc rượu canh tàn,
Khi vui ta uống, lúc nhàn ta say.
Vui buồn ai biết ai hay ?
Mình ta với bóng đêm ngày chiếc thân.
Rượu kia ta nốc một lần,
Chén quỳnh vừa cạn tâm thần an nhiên,
Đê mê vào cõi thần tiên,
Ta quên hết chuyện ưu phiền trần ai.

Trịnh Cơ

ĐÔNG VỀ TRÊN VỊNH BA TƯ

Biển cả bớt u buồn,
Lòng người vẫn héo hon.
Hoa đùa trên mặt sóng,
Gió bắc nhẹ băng khuâng.
Chợt thoáng trời im vắng,
Thuyền xa tiến lại gần.
Mây giăng màu tím ngắt,
Yên tĩnh đã dừng chân.

Trịnh Cơ

BỐN MÙA

Anh hỏi em rằng Xuân ở đâu ?
Ngoài hiên vạt nắng đã lên cao,
Bướm hoa âu yếm bên vườn ươm,
Hạnh phúc vươn lên từ kiếp nào.

Anh hỏi em rằng Hạ ở đâu ?
Đêm trời tháng bảy vợ chồng Ngâu
Bên nhau kẻ khóc người thao thức,
Ôm ấp bao nhiêu kỷ niệm đầu.

Anh hỏi em rằng Thu ở đâu ?
Lá vàng rơi nhẹ gió lao xao,
Sương thu buồn thấm niêm cô quạnh,
Khói biếc mơ hồ mang máng sầu.

Anh hỏi em rằng Đông ở đâu ?
Tháng ngày lạnh lẽo khác chi nhau.
Hàng cây trơ lá đầy sương trắng,
Em tiếc tình ta đã nhạt màu.

Sao biết em là ai, hờ anh ?
Hỏi chi làm vương bận ân tình !
Đất trời có nghĩa, hay vô nghĩa,
Là nghĩa hư không...gió lướt mảnh !

Anh đến bao ngày anh lại đi,
Yêu anh...chỉ chuốc sự ngu si.
Em nhìn, em ngắm anh đôi mắt,
Anh muốn lòng em mộng ước gì ?

Trịnh Cơ



ĐÊM *Xuân* VŨ TRỤ

Thân em một dải ngân hà,
Mắt em lấp lánh sao xa trên trời,
Tóc em cuộn cuộn biển khơi,
Em đi bước nhẹ thành thơ mây ngàn.
Tiếng cười thánh thót ngân vang,
Đưa tay ngắt quả trăng vàng đêm Xuân.

Trịnh Cơ



Xướng: Chánh Minh

Chúc Xuân Tân Ty

Hải ngoại Xuân về đượm ngát hoa,
Chúc cho đất nước sống hài hòa.
Nông dân gặt hái đầy bồ thóc,
Em bé nô đùa rộn tiếng ca.
Dân chủ vương lên tràn mọi nẻo,
Tự do nở rộ khắp muôn nhà.
Mừng xuân Tân Ty hương lòng nguyện,
Tổ quốc ngàn đời vẫn thiết tha.

Họa: Trịnh Cơ - 02/2001

LUYẾN QUÊ

Non nước Xuân về đượm sắc hoa,
Giờ đây ta sống thật hài hòa.
Khắp nơi đất khách tràn lời chúc,
Mọi nẻo quê nhà vẳng tiếng ca.
Lê kiếp tha hương sâu cổ quận,
Tìm hơi chạnh ấm nhớ quê nhà.
Lòng bao ước nguyện khi Xuân đến,
Về chốn đầy tình, lắm thiết tha.

Xướng: Tư Nguyên, San Jose, Xuân Quí Mùi

CHỈ LÀ MỘT GIÁC MƠ

Bảy bốn mùa Xuân, một giấc mơ!
Tha hương đoạn cuối, có đâu ngờ.
Công danh nghĩ suốt đường mây tản,
Sự nghiệp nhìn xa tựa khói mờ.
Cuộc sống hăng say dần tĩnh lặng,
Con người nhạy cảm hóa ngây thơ.
Ghét thương vui giận hầu tan biến,
Trăng tỏ đường đi cặp bến bờ.

Họa: Trịnh Cơ - 2/2003

XUÂN THA HƯƠNG

*Xuân về lặng lẽ dưới trăng mờ,
Hai tám năm qua thật chẳng ngờ.
Lê bước phong trần nghe gió thoảng,
Dừng chân phiêu bạt ngắm mây mờ.
Ai hay ai dở đời trai trẻ,
Ta tiếc ta buồn tuổi ấu thơ.
Đây chốn tha hương sâu lý thú,
Xót xa nhưng nhớ thật vô bờ.*

Xướng: Bàn Thạch

VUI TẾT

Người ta lo Tết, tớ lo văn,
Chẳng phải mua nên khỏi nợ nần.
Ngày mới mở ra trang giấy mới,
Thơ xuân đem lại sắc hương xuân.
Vui cùng đèn sách, yên lòng dạ,
Bạn với văn chương, khỏe tấm thân.
Mỗi Tết được giàu thêm một tuổi,
Chúc nhau cùng hưởng đủ trăm lần !

Dương Thiệu Tống

Họa: Trịnh Cơ

KHÔNG CÓ MÙA XUÂN

Xuân về quên cả chuyện thơ văn,

Cơ khổ cho ta cảnh nợ nần.

Thiên hạ vui tươi lo chúc Tết,

Riêng ta hiu quạnh chán mừng Xuân.

Cả đời toàn chuyện lo cơm áo,

Một kiếp loanh quanh cực tảo thân.

Xuân đến rồi đi như quả đất,

Xoay qua xoay lại biết bao lần.

Pháp quốc, 16/01/2008

Xướng: Tư-Nguyên

TÌNH QUÊ

(Kỷ niệm 16 năm ly hương)

Mười sáu năm tròn, một giấc mơ,
Tình quê ẩn hiện chẳng phai mờ.
Quán hàng dân chúng lo mua Tết,
Hè phố ông Đồ thảo vận thơ.
Đông Hải thuyền neo thương ấp ủ,
Trường Sơn bác thổi nhớ vu vơ.
Xuân về chuyển hóa trời thanh tịnh,
Việt diệu gần xa thỏa vọng chờ.

San Jose, 13-01-2008

Họa: Trịnh Cơ

Mùa Xuân hy vọng

Đời ta hạnh phúc chỉ trong mơ,
Thức dậy tương lai thấy mịt mờ.
Nhìn cảnh xuân về vang tiếng hát,
Chờ mùa hạ tới ngát hồn thơ.
Chiều hoang im gió cây thờ thần,
Ngày vắng yên vui ta vẫn vơ.
Có phải xuân này mang ước vọng,
Cho ta hoan hỷ khỏi mong chờ.

Pháp quốc, 18/01/2008

Xướng: Ké Đô - 6/3/08

Cảm ngẫm - ngày sinh nhật

Bảy mươi lăm tuổi ít gì đâu,
Hồi tưởng kinh qua dạ thắm sâu.
Nghĩ tới gia phong chưa đắc ý,
Lo về quốc vận vẫn đau đầu.
Đường dài chẳng biết khi còn trẻ,
Việc lớn trông gì lúc bạc râu. ⁽¹⁾
Phận mỏng thôi đành xin tạ tội,
Đời này chẳng được hứa đời sau.

(1) Si jeunesse savait, si vieillesse pourrait!

Họa: Trịnh Cơ - 10/3/2008

Tự cảm

Gần bảy mươi rồi chưa tới đâu,
Đường xa heo hút dạ tương sâu.
Nhìn về trước mặt đậm mòn mắt,
Ngoảnh lại sau lưng bỗng nhức đầu.
Gió lạnh đêm về khua mái tóc,
Trời buồn sương xuống thấm hàm râu.
Tháng ngày lặng lẽ trong đơn điệu,
Có phải đời mình mãi thế sao!

Xướng: Uyên Quang

Trăng Khuya

Đêm khuya trời vẫn sáng trăng,
Nửa soi bên Bắc, nửa tràn bờ Đông.
Tương tư tràn ngập nhớ mong,
Mơ trong giấc điệp một dòng Thiên Thai.
Bờ Ngân có áng mây dài,
Vắt ngang buộc chặt lấy hai chúng mình.
Yêu em là bóng yêu hình,
Như là cá nước... đôi mình yêu nhau!

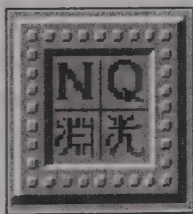
15-10-2007

Họa: Trịnh Cơ

*Ta buồn...nằm ngủ dưới trăng,
Trong mơ thấy cảnh cơ hàn đêm Đông.
Trời sao rét mướt mệnh mông,
Lang thang giữa chốn lạnh lùng khổ thay!
Đường xa trước mặt còn dài,
Kiếp tha hương vẫn sát vai đời mình.
Bên dòng nước ngấm bóng hình,
Nghe đâu như tiếng người tình gọi nhau.*

10-06-2008

Thơ UYÊN QUANG



SƠ LƯỢC TIỂU SỬ TÁC GIẢ



UYÊN QUANG

Tên thật là Nguyễn Hưng Quảng

Sinh năm 1936 tại Thanh Oai, Hà Đông, Bắc Việt

Năm 1944 đậu bằng Sơ học yếu lược.

1945-62 vì chiến tranh sự học có nhiều lần bị gián đoạn.

1960 đậu Tú tài I ban B bình thứ, 1962 Tú tài 2 ban B.

1962 đậu kỳ thi tuyển và học khoá 12 SVSQ/HQ

Nha Trang.

Cấp bậc trước năm 1975: Hải Quân Thiếu Tá.

Di tản theo hạm đội HQ sang Hoa Kỳ ngày 29-4-75.

Tình nguyện làm trợ giáo các lớp Anh văn tại trại
Asan, Guam

Thông dịch viên cho tờ nội san Thông Báo tại trại

tị nạn Pendleton, California.

10-1975, định cư tại tiểu bang Connecticut, Hoa Kỳ.

11-75 bắt đầu làm việc toàn thời cho ngân hàng và làm công chức tỉnh tại tiểu bang Connecticut liên tục cho đến ngày về hưu với nghề thảo chương nhu liệu.

Chức vụ sau cùng : Project Leader.

1976 – 1983 Tiếp tục học bán thời gần hết chương trình MBA

Bằng cấp sau cùng : Cử nhân điện toán.

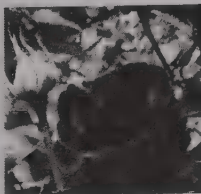
Hoạt động xã hội : Phó Hội Trưởng hội người Việt tại tiểu bang Connecticut, nhiệm kỳ 1978-1980.

CẢM NHẬN VỀ THƠ :

Thích thơ Đường, thơ nôm từ nhỏ nhưng ít làm thơ vì sinh ra trong thời loạn.

Về già, thỉnh thoảng làm một vài bài để vui với các thầy và các bạn.

Thành viên trong ban dịch thuật và tu thư cuốn tiểu thuyết The Caine Multiny của Herman Wouk- Cuộc Nổi Loạn Trên Tàu Caine.



Động Phòng Hoa Chúc

Tặng má bấy nhỏ

Xuân về lại nhớ một mùa xuân,
Nghĩa kết duyên trao ý đậm nồng.
Cung quế giải soi đêm cầm tú,
Ngân hà mờ tỏ ánh tinh vân.
Đuốc hoa vẽ ngọc còn e lệ,
Rượu ấm má đào ửng dáng xuân.
Ngát giấc mơ hoa say mộng bướm,
Ân tình chan chứa dạ lâng lâng.

UYÊN QUANG
1964

Gió Mây

*Bồng bênh mặt nước chân mây,
Sương lam khói biếc vương say gió ngàn.
Tình sầu trải khắp không gian,
Bay theo gió núi mây ngàn viễn du.
Em là sương khói trong thơ,
Anh là gió sớm bên bờ thùy dương.
Tóc vàng lá rủ trong sương,
Gió reo tiếng hát chàng Trương nã nùng.
Đầu non vắng vặc gương trong,
Nhạc reo nốt ngọc gương phong nhụy đào.
Ý thơ lời nhạc xôn xao,
Đỉnh trầm hương tỏa khúc cao nghê thường...*

UYÊN QUANG

Màu Thời Gian

*Giọt mưa trên lá em sâu,
Anh như làn gió ngát màu thời gian.
Thu đông gió bắc miên man,
Xuân hè nồm thổi nồng nàn từ xa.
Đài gương dáng ngọc nét hoa,
Gió đưa hương ngát như ta với mình.
Hoa tươi gió mát cảnh xinh,
Hồn thơ lai láng ân tình phôi bay.
Dáng hồng khói biếc thành mây,
Phiêu bồng quên hết tháng ngày, thế thôi.
Gió mây vương vấn tơ trời,
Màu Thời Gian thấm tình người viễn du.*

UYÊN QUANG
Xuân 2002

Ánh Trăng

Trong khi em đi vắng
Em muốn anh làm thơ
Trong khi em xa vắng
Tả nỗi nhớ mong chờ!

Em dặm trường rong ruổi
Du ngoạn miền đất xa
Nửa vàng trăng soi dãi
Gót sen hồng thướt tha!

Nửa vàng trăng ở lại
Soi phòng anh mệnh mông
Soi bóng anh thao thức
Soi nỗi nhớ ngập lòng!

Dưới ánh trăng thảng trước
Chúng mình vai kề vai
Cùng ngắm vàng trăng sáng
Trăng tươi rói mỉm cười.

Hôm ấy ngày mười hai
Hai đứa đầu chụm nhau
Hương hoa hồng thơm ngát
Quyện lòng nhau dạt dào!

Em trao anh chiếc quạt
Kỷ niệm thừa ngày xưa
Em gửi hồn theo quạt
Mát lòng anh thiên thu.
UYÊN QUANG-Tháng bảy, 2005

Tình Tri Kỷ

*Cảm ơn bạn Hữu, Minh, Nam,
Tắm tình tri kỷ như hoàn thuốc tiên.
Hiếu nhau trọn vẹn nỗi niềm,
Lòng vui trường cửu vạn niên không mờ.
Cung đàn khoan nhặt tiếng tơ,
Hay như vắn điệu lời thơ ngọt ngào.
Đẹp như bức hoạ thanh tao,
Lời trong nét vẽ, dạt dào nhạc xuân.
Lộ như bức tượng khoả thân,
Phô ra vóc ngọc thanh tân tuyệt vời.
Áy Chân, Thiện Mỹ ở đời,
Cối nguồn hạnh phúc giữa người tương tri.*

UYÊN QUANG
Xuân Mậu Tý

Vịnh Trung Thu

*Quốc kêu ra rả giữa đêm hè,
Vang động trong rừng giữa núi khe.
Giấc điệp tôi mơ thành Hậu Nghệ,
Hoàng Lương chợt tỉnh áng mây che.
Công danh phù thế mờ hư ảnh,
Chân giả tình chung mắt chẳng hoe.
Nhớ nước nổi sầu u uất mãi,
Nhìn ra trăng sáng rọi đầu hè.*

UYÊN QUANG
Trung Thu 2007

Đêm trăng nhớ người

*Nhớ cũng khoảng ngày này tháng trước
Trăng thượng tuần chênh chếch đầu non
Sánh vai ngời trước thư hiền
Trăng trong gió mát hoa thơm ngát lừng
Em hỏi anh chỉ vầng trăng tỏ
Nhìn Hằng Nga tuổi rõ già non
Anh rằng hai cánh trăng con
Như hai cành quế uốn cong sang đồi
Trăng hạ tuần khuyết nơi phía hậu
Hình lưỡi liềm quay gọng về tây
Hôm nay trăng sáng gần đây
Đưa tay bấm đốt đúng ngày mười hai.*

UYÊN QUANG
San Jose, Át Dậu, mùa hạ



Hồi Xuân

Tặng Hảo

*Chiều thu lại nắng hanh vàng,
Lá xao xuyên đỏ, ngõ ngang lòng anh.*

*Tình thu thấm lại màu xanh,
Xốn xang tim ngỏ tấm tình hồi xuân.*

*Nâu nâu mái tóc trang tân,
Mắt cười sáng mấy mươi năm tình đời.
Ấm nồng lá đỏ đôi môi,
Chiều toan xế bóng vẫn tươi duyên hình.*

UYÊN QUANG
Giáng Sinh 2004

TÌNH YÊU HUYỀN SỬ

Từng đêm, từng đêm anh lặng lẽ
Viết lên dòng chữ mới thương yêu
Rồi thêm vào đây tên cô nhỏ
Thì thầm anh gọi Ái Khanh ơi!

Trong tiếng dịu êm cho người ấy
Anh hình dung ra một bóng hình
Yếu điệu nâng ly cùng Vua cạn
Say chung men rượu một chén Quỳnh.

Quỳnh Tương cạn chén Lệ Quân ơi
Thao thức canh khuya ai nhớ ai
Nàng Mạnh đời Nguyên từng đồ trạng
Ngàn lẻ một đêm kể chuyện vui.

Gót hài bé nhỏ cánh sen hồng
Bá Nha dẹt mọng Tử Kỳ chung
Bích Câu Kỳ Ngộ là đây nhỉ
Người đẹp trong tranh má ửng hồng.

Bữa cơm chén đĩa dọn cho hai
Duy chỉ ngồi ăn có một người
Ái Khanh còn ẩn trong tranh lụa
Nhìn Vua đọc âm dạ chơi vơi.

UYÊN QUANG

Mùa đông, 2007

Giấc mộng Chiều Thu

*Chiều thu giấc mộng tuyệt vời,
Niềm yêu sâu thẳm biển khơi muôn trùng.
Mỗi ngày sáng dậy hừng đông,
Tình ta thắm thiết đẹp trong bầu trời.
Yêu nhau khăng khít chẳng thôi,
Huy hoàng quá khứ rạng ngời lòng ta.
Hành trình diễm tuyệt trải qua,
Duyên nào thấy được tình hoa cuộc đời.
Lòng thâm cảm tạ ơn trời,
Hương đưa ta tới sáng tươi mai này.*

UYÊN QUANG
Xuân, 2008

Trông Cây Nhớ Nguồn

*Cây Chò Chỉ ngọn ngành cao vút
Công người xưa trồng trọt còn đây
Để cho con cháu ngày nay
Ngắm cây cổ thụ ngất ngây nhớ nguồn
Nghìn năm tuổi cây còn xanh tốt
Nghĩ công người toả rợp bóng cây
Mênh mang hoài cảm vui đây
Nỗi thân phuêu bạt đấng cay miên trường
Sóng hưng phê soi mòn vách núi
Biển tang thương chìm nỗi kiếp người
Xá gì thua được trên đời
Cỏ cây vẫn nhuốm tình người hoài hương.*

UYÊN QUANG
Đông, 2007

Ngẫu hứng
(Hoa lạc rừng gươm)

Uyên Quang

*Kiểm lâm nhất đoá Hương
Tuyệt sắc khuynh quân vương
Thi nhân chuyển mục bích (*)
Thi tứ mãn thi trường.*

dịch

*Rừng gươm bỗng lạc một bông hoa
Đẹp quá vua say nét mặt mà
Kiếm khách ngẩn ngơ tròn mắt biếc
Vườn thơ lời ý ngập thi ca.*

(*) Nguyễn Tịch đời Tấn tiếp khách thấy ai vừa ý thì mắt có màu xanh không thích ai thì mắt trắng! Trong truyện Kiều, cụ Nguyễn Du đã viết:
“Mắt xanh chẳng để ai vào ra không” là lấy điển tích này..

Sinh Nhật

Xướng : Kế Đô

*Mới đó mà hơn bảy chục rồi,
Quay nhìn một kiếp cánh bèo trôi.
Công danh Vân Cẩu nhiều vui khổ,
Sự nghiệp Nam Kha lắm khóc cười.
Thế thái hai đời ⁽¹⁾ không đứt đoạn,
Nhân sinh một kiếp chẳng đầy vơi.
Cho ở, “méc xì” ⁽²⁾ ta sống nữa,
Kêu đi, “thánh củ” ⁽³⁾ tớ xong rồi.*

(1) Một đoạn đời trước ở tại quê nhà Việt-Nam,
đoạn đời sau tỵ nạn bên Hoa Kỳ.

(2) Merci

(3) Thank you

Họa: Uyên Quang

*Thấp thoáng tuổi đà bảy mốt rồi,
Đường trần phiêu lãng bóng mây trôi.
Công danh thất thập mờ hư ảnh,
Thế thái cổ lai quý nộ cười.
Đắc ý, thầy trò câu xướng họa,
Thỏa tình, bạn hữu chén đầy vui.
Xuân còn, “xà vá”⁽⁴⁾, còn vui hưởng,
Sức kiệt, “ô kê”⁽⁵⁾, hưu dưỡng rồi!*

Louisiana 09 tháng 03 năm 2004.

(4): 痧 痧

(5): OK

BẢY MƯƠI NHÌN LẠI

Xướng: Chánh Minh, 8-5-07

Thoắt đà “thất thập cổ lai hy”,
Nhìn lại xem ta làm được gì?
Giúp nước chưa tròn đành bỏ chạy,
Giữ nhà không vẹn phải ra đi.
Hàng Không đóng góp càng tinh tiến, ⁽¹⁾
Phật Pháp nương nhờ bớt thị phi.
Tập sống “nơi đây và hiện tại”,
Thân tâm an lạc hết sầu bi!

(1) Tác giả từng là Kỹ sư thiết kế về Khí Động Học (Aerodynamic Design) cho hãng McDonnell Douglas và Boeing trên 30 năm trong địa hạt Hàng Không và Không Gian.

Họa: Uyên Quang, 10-5-07

*Mừng anh đáo tuổi cổ lai hy,
Sự nghiệp hiển vinh chẳng thiếu gì.
Kỹ thuật cao tăng danh quốc ngoại,
Văn chương nét đất vốn Kinh Kỳ.⁽¹⁾
Khí Công thể lực kiên rèn luyện,
Phật Pháp tâm linh mạc thị phi.
Tuổi thọ duyên phần thêm hưởng được,
Vui cùng tuế nguyệt, dạ từ bi.*

(1) Tác giả bài xướng quê ở Huế

Thơ Xuân

Xướng: Kế Đô

*Lại một Xuân về các bạn ơi,
Mang thêm tuổi nữa chất lên đời.
Nhìn đi quân tử còn bao sức?
Ngó lại anh hùng thấy đã voi.
Nước rách lâu rồi sao rách mãi,
Dân nghèo vẫn thế cứ nghèo thôi.
Cầu Trời hãy cứu người dân Việt,
Ất Dậu niên lai sớm phục hồi.*

Họa: Uyên Quang, 14-2-2005

*Ất Dậu xuân về quý bạn ơi,
Nắng xuân chim hót nở hoa đời.
Vời trông cố quốc sầu muôn lớp,
Ngoảnh lại tha hương hận chẳng vui.
Thế xác hao mòn xơ xác mãi,
Lòng son bồi đắp vẫn son thôi.
Lòng trời ví thử thương dân Việt,
Dân Chủ Tự Do sớm vãn hồi.*

Tháng Tư Kỷ Niệm

Xướng: Yên Hà

Ngoài hiên mưa nhỏ giọt sâu,
Hàng cây sũng nước đượm màu tang thương.
Ngắm mình tóc đã pha sương,
Mắt nâu xinh cũ giờ vương muện phiền.
Thời gian chồng chất triền miên,
Bao năm lưu lạc sâu viễn nét môi.
Phấn son cũng đã nhạt rồi,
Tuổi xuân thì, cũng một thời đã qua.
Ngoảnh nhìn quê cũ cách xa,
Hai hàng lệ tủi nhạt nhòa khóe mi.
Nỗi buồn quyện bước chân đi,
Tháng Tư kỷ niệm đời di tản buồn.

Họa: Uyên Quang, 2002

*Đọc thơ dạ ngẩn ngơ sâu,
Chìm sâu đáy mắt nhuộm màu cảm thương.
Tóc ai muối đã điểm sương,
Tóc mình cũng trắng sợi vương ưu phiền.
Mắt ai khép giấc cô miên,
Miệng ai cười vẫn tươi mềm bờ môi.
Phấn son ai biếng điểm soi,
Nét đài trang vẫn... rồi bởi lòng hoa.
Hàng Đường giọng nói bay xa,
Nhớ Hà thành cũ lệ nhòa bờ mi.
Hạc Vàng chấp cánh bay đi,
Lâu không mây trắng tình quê bồi hồi.*

Thơ Xuân

Xướng: Võ Doãn Nhẫn

Chiều tà nhớ mấy chục năm xưa,
Học tập dùi mài mặc sớm trưa.
Vanh vách đòi soi kinh nấu sữ,
Lầu lầu đọc sớm nắng chiều mưa.
Lung linh nguyệt sáng soi vằng vặc,
Lộ độ sương chiều rụng nhạt thừa.
Sinh lão nhân gian giai bệnh tử,
Cầu mong sống đủ chết không thừa.

Họa: Uyên Quang

*Xuân về nhớ lại những năm xưa,
Sách vở trau giồi mặc sớm trưa.
Ra rả học bài vang khắp xóm,
Ào ào kinh sử dội tuôn mưa.
Đêm khuya bạch lạp soi dòng chữ,
Ngày sáng vừng hồng rọi liếp thừa.
Cái kiếp nhân sinh là thế ấy,
Cùng thông bã thái lẽ không thừa.
Tết Ất Dậu*

SAY

(Liên ngâm)

Khởi: Trần Ngân Tiêu.

Một hôm ta thử uống say,
Thử xem trời đất lẫn quay thế nào.
Ừ say một chút đã sao,
Không say thì biết thế nào là say.
Say tình hồn chỉ ngất ngây,
Say cơn nhớ nước đắng cay trong lòng.
Khi say trời chạy vòng vòng,
Không say đời vẫn chất chồng tiêu hao.
Khi say mờ mịt trăng sao,
Vây mà vẫn nhớ năm nào được thua.

Kết: Uyên Quang

Nhớ đồng bạn chung bóng cờ,
Trong say lại nhớ trong mơ lại sầu.
Những đêm vò võ canh thao,
Nỗi thân đất khách nỗi đau cơ trời.
Dốc bầu lệ chén đầy vơi,
Cho say say tít cho đời quên ngay.
Đồng tâm đồng cảnh hỡi ai,
Cùng nhau ta lại chuốc mời cùng say.
Mùa thu, Đinh Hợi

KIỆP SAU

Xướng: Yên Hà

Một mai nếu già từ đời,
Kiếp sau xin vẫn làm người trần gian.
Vẫn xin làm kiếp hồng nhan,
Vẫn xin chờ những gian nan của đời.
Có buồn đau mới tiếc vui,
Mới thương mới quý nụ cười là bao.
Có yêu giây phút gần nhau,
Cảm thông với những đón đau quanh mình.
Có coi nặng chữ ân tình,
Thủy chung mới nặng lời nguyên khắc ghi.
Bao giờ rũ áo ra đi,
Hai tay xuôi xuống hàng mi khép dần.
Đã trả xong nợ hồng trần,
Kiếp sau xin lại một lần nợ nhau.

Xuân 2002

HỌA: Uyên Quang

Từ mang tiếng khóc vào đời,
Cơ duyên tiền định kiếp người trần gian.
Khách phong nhã phận hồng nhan,
Cũng đều phải chịu gian nan cuộc đời.
Khi buồn thì nhớ lúc vui,
Nhớ nhung giọng nói tiếng cười của nhau.
Nhẽ hằng thanh khí bấy lâu,
Đã vui đi được khổ đau quanh mình.
Bóng câu vút thoáng qua nhanh,
Câu thơ xướng họa em, anh kéo thì.
Bao giờ khép lại hàng mi,
Đâu là bến giác bờ mê chẳng cần.
Yên hà giăng mắc sông Ngân,
Thiên Thai chàng Nguyễn nợ trần gập tiên.

3/2002

Đổi ải

Xướng: Trần Ngân Tiêu

Nâng ly ta muốn hóa thành tiên,
Có túi càn khôn rửa bạn hiền.
Lướt gió về quê trừ lũ ngợm,
Tung mây xuống núi diệt cuồng điên.
Xuôi Nam quét sạch phường gian tặc,
Ngược Bắc đập tan lũ bạo quyền.
Cho hả nỗi niềm từng gặm nhấm,
Ưc thêm một nậm sừng như điên.

Họa: Uyên Quang

*Khướt say túy lúy khác gì tiên,
Xướng họa tìm khuây với bạn hiền.
Thế cuộc đổi thay, lòng chẳng bận,
Lập trường kiên định, giấc còn điên.
Trời Nam vùng vẫy trong binh lửa,
Đất Mỹ tạm dung lễ biến quyền.
Vẫn biết cùng thông là vận cả,
Gặp nhau thù tạc hả niềm riêng!*
Thu, Đình Hợi

Trăng sáng nhất thế kỷ

(Hợp Soạn)

Trăng hôm nay buốt giá
Lạnh nhất cả trong năm
Trăng đêm nay lỏng lẻo
Sáng nhất cả trăm năm

Trăng huy hoàng rực rỡ
Óng ánh sáng lạ thường
Cả cây đa chú Cuội
Vẫy chào thiên kỷ sau

Trước đây bao thế hệ
Sau này bao nhiều đời
Trăng vẫn là trăng ấy
Chia buổi vui với đời

Trăng nay ngàn năm trước
Đường Minh Hoàng đã thăm
Họ Cao ⁽¹⁾ quì mài mực
Lý Bạch phóng thơ thần

“Cao sơn nhất phiến nguyệt
Chơi trăng biết tình trăng.” ⁽²⁾
Tri âm như Nguyễn Khuyến
Khóc bạn hiền Dương Khuê

Thi phú không thua kém
Sánh với bạn mây râu
Nguyệt Dạ Ca ⁽³⁾ man mác
Xuân Hương với trăng sầu

Trăng điên Hàn Mạc Tử
Bao thương xót ngậm ngùi
Lầu ông Hoàng vắng lạnh
Người yêu đã đi rồi

Trăng kia thời trai trẻ
Theo ta suốt hải trình
Ánh trăng trên biển lặng
Lấp lánh hội hoa đăng

Tình trăng như biển cả
Ngọt ngào ra viễn khơi
Lòng ta trăng đầy ắp
Thơm má môi trăng cười

Trăng khuya khoe dáng ngọc
Đáy biển mướt rong rêu
Muôn vì sao toả sáng
Chiêm ngưỡng vẻ yêu kiều

Trăng thề xưa còn đó
Tóc ta đã điểm sương
Người xưa giờ đâu tá
Cố cùng ta ngắm trăng

Trăng ơi sao lạnh lẽo
Tuy sáng rực không gian
Trăng ơi sao lặng lẽ
Khúc Nghê Thương xưa đâu.

*Bạch Vân Am
Chánh Minh
Uyên Quang
hợp soạn
(Tiết đông chí, 1999)*

(1): **Cao Lực Sĩ**, quan hầu cận của Dương Quý Phi

(2): Trích từ 2 câu thơ trong bài “Chơi Trăng” của cụ Dương Khuê

(3): **Nguyệt Dạ Ca**, một bài thơ của nữ sĩ Hồ Xuân Hương

Temporal Blessing from God!
(Saint Patrick)

Enough happiness to keep you sweet.
Enough trials to keep you strong.
Enough sorrow to keep you human.
Enough hope to keep you happy.
Enough failure to keep you humble.
Enough success to keep you eager.
Enough friends to give you comfort.
Enough wealth to meet your needs.
Enough enthusiasm to make you look forward to
tomorrow.
Enough determination to make each day better
than the day before.

*Mục Sư Lê Tấn Thành chọn lọc
Happy New Year 2005!*

Phước Lành Chúa ban tạm

Đủ sung sướng giữ anh ngọt mật
Đủ phong trần gan sắt luyện tôi
Đủ sầu muộn thấm tình người,
Đủ hy vọng hưởng cuộc đời hạnh phúc
Đủ thất bại nên người khiêm ích
Đủ thành công mộng ước càng thêm
Đủ bạn hữu an ủi lúc buồn
Đủ chi dụng khi cần khi thiếu
Đủ nhiệt tình hướng đến tương lai
Đủ quyết tâm tiến tới ngày mai
Mỗi ngày thêm đủ hòa hài tâm thân.

UYÊN QUANG
Chúc mừng năm mới 2005

A Dream within a Dream

by Edgar Allen Poe

Take this kiss upon thy brown
and, in parting from you now
Thus much let me avow
You are not wrong, to deem
That my days have been a dream
Yet if hope has flown away
In a night or in a day
In a vision or in none
Is it therefore the less gone
all that we see or seem
Is but a dream within a dream

I stand amid the roar
of a surf-tormented shore
and I hold within my hand
Grains of the golden sand
How few! yet how they creep
through my fingers deep
while my weep - while my weep
O God! Can I not grasp
them with a tighter clasp
O God! can I not save
One from the pitiless wave
Is one that we see or seem
But a dream within a dream

Bản dịch:

Trùng Trùng Mộng Mị

*Hãy nhận của anh nụ hôn trên trán
Giờ xa anh muốn nói thật nhiều
Anh đã hưởng một trời trong mộng đẹp
Sống bên em những ngày tháng đầu yêu*

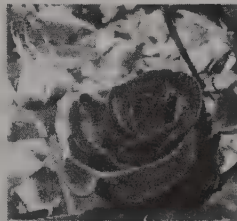
*Em đúng quá nếu coi là cõi mộng
Hy vọng chúng mình dù bổng bay xa
Trong một đêm khuya, một ngày nắng chói
Trong tâm tưởng mình hay là hư vô
Càng như thế lại càng như ít mất
Ước mộng nhân sinh trong cõi vô thường
Cả như thấy đó và hầu như ... vậy đó
Mộng lớn mộng con nằm trong mộng chung.*

*Anh đứng trước những sóng gào cuồng nộ
Giữa triều dâng lênh lánh bãi biển sâu
Tay giữ chặt nhúm cát vàng ướt mịn
Chút hạt nhỏ, như những hạt trên châu*

*Từng hạt nhỏ chúng luôn qua kẽ ngón
Anh bàng hoàng lòng nặng trĩu sâu
Ôi Thượng Đế! Sao con không giữ được
Tay chặt hơn để cát khỏi rơi mau*

*Ôi Thượng Đế! Tại sao con bắt lực
Trước sóng vô tình chẳng chút đoái thương
Cả như thấy đó, và hình như ... vậy đó
Mộng lớn mộng con nằm trong mộng chung.
UYÊN QUANG Tháng Giêng, 2008*

Thơ HỮU THIỆN





SƠ LƯỢC TIỂU SỬ TÁC GIẢ

HỮU THIÊN (29-01-1938) tên thật là Trần -Thiên - Hữu, sinh tại làng Phú Cường tỉnh Bình Dương, ngoài thi ca HỮU THIÊN (HT) viết hồi ký. Về thơ HT có một tuyển tập thơ “Trôi theo vận nước”, được sáng tác sau khi ra tù cải tạo 10 năm ngoài Bắc (75-85) và sau khi ly dị người vợ đầu tiên (85), đồng thời vượt biên đến trại tị nạn chuyển tiếp SUNGEE-BESI PULAU BIDONG MALAYSIA.

Thơ của HỮU THIÊN phần lớn là loại thơ mới tám chữ. Thịnh thoảng HT cũng có làm thơ ngũ ngôn, thất ngôn, Đường luật, thơ lục bát và song thất lục bát nhưng rất ít hơn thơ mới 8 chữ.

Tuyển tập hồi ký « Trôi theo vận nước » của nhà thơ HỮU THIÊN gần 1000 câu thơ tám chữ, nội dung nói

lên thực chất trại tù cộng sản chứ không phải những trại cải tạo được CSVN tuyên truyền.

Với bút pháp rất dung dị mà đậm chất hàm súc, HỮU THIÊN đã biểu lộ được tâm nguyện là làm thế nào dốc hết ý chí và tàn lực cùng với tim óc của năm tháng còn lại để đóng góp phần nào trong sự tranh đấu tích cực của toàn dân để quang phục đất nước.

HT may mắn còn sống sót sau 10 năm tù lao động khổ sai ngoài Bắc với một trái tim đơn côi lạnh lẽo mà không kém phần đánh thép quả cảm và một khối óc sáng suốt với tâm hồn khao khát đòi lại quyền sống, quyền tự do dân chủ, quyền làm người mà chế độ Cộng Sản Việt Nam đã tước đoạt 33 năm nay, qua ngòi bút tự nhiên mà không thiếu phần điêu luyện của HT...

Đời binh nghiệp của HT lắm bước thăng trầm gian truân như cụ Nguyễn Công Trứ vậy.

Có bằng Tú Tài toàn phần kỹ thuật 58-59 tại Sài Gòn, HT gia nhập Sinh Viên Sĩ Quan Hải Quân khóa 10 ngành Chỉ huy tại trường Hải Quân Nha Trang năm 1960. Vì phạm kỷ luật nhà binh nên bị đánh rớt khi thi lên Chuẩn Ủy, phải khởi sự làm lại tất cả từ đầu và sau đó may mắn được trúng tuyển vào học lại khóa 12 SVSQ/HQ.

Khi lên 15 có một cơ duyên đặc biệt lên Tòa Thánh Tây Ninh làm đồng nhi trong Báo Ân Từ Tòa Thánh Tây Ninh, HT thọ chay trường

TẬP THƠ VIỄN KHƠI

đồng thời làm công quả cho ban thể đạo Tòa Thánh Tây Ninh cho đến khi nhận chức sắc Hiền Tài sau này.

Hiện giờ HT đã về hưu và đang tại gia cư sĩ Pháp lý vô vi Phật pháp tu thiền theo môn phái của 2 vị Thiền sư Đỗ Thuần Hậu và Lương Sĩ Hằng.

MÙA THI CỬ

*Đây không phải thời kỳ mơ mộng nữa,
Đừng tư khao khát gió yêu thương.
Hay lang thang theo dõi khách má hường,
Tìm an ủi không thành rồi u uất.
Hãy lo đậu tú tài hai kỹ thuật,
Chớ để lòng xe lại khúc yêu đương.
Toán Đại Hình sai lạc trí rồi cuồng,
Rồi ta sẽ vì ai mà thất vọng...*

HỮU THIÊN

(Mùa thi đậu tú tài toàn phần kỹ thuật 1958)

KHỐC MẸ

*(Mẹ từ trần tại VN đúng vào năm HT làm Trưởng trại
Pulau Bidong Malaysia 1986-1987)*

Kể từ ngày vượt biên xa mẹ,
Tính đến nay đã lẻ hai thu.
Bạn lo về vụ định cư,
Lắm khi quên cả viết thư thăm nhà.
Thật không ngờ vắng xa lâu quá,
Mà định cư cũng ngã ngũ đâu!
Rủi thay thiên số Nam Tào,
Mẹ đi để lại nảo sầu cho con.
Lòng hằng tưởng mẹ còn mạnh khỏe,
Tính định cư con sẽ gửi quà.
Tin buồn chợt đến xót xa,
Còn đâu hình bóng mẹ già năm xưa.
Ngẫm tuổi đời đã chưa bảy bốn,
Tưởng mẹ còn sống rón vài năm.
Ngờ đâu mẹ đã yên nằm,
Dưới lòng đất Thánh về thăm ông bà.
Việc báo hiếu chưa là tròn phận,
Xin mẹ hiền chớ giận con hư.
Mẹ yêu độ lượng nhân từ,
Hãy coi con chết kể từ thuở nao.
Ở cù lao cù lao mang nặng,
Ghi lòng tạc dạ chẳng hề quên.

Hay tin vội vả khẩn nguyên,
Cầu siêu hồn mẹ thoát miền phàm gian.
Hình linh vị mẹ đang thiết lập,
Đề phượng thờ giỗ chạp cúng chi.
Hồn thiêng mẹ độ hộ trì,
Tiền khiên phụ mẫu Tam Kỳ xá ân.
Đầu cúi lạy mẫu thân linh ứng,
Lễ Vu Lan xin chứng hiếu tâm.
Con xin gửi chút tình thâm,
Động lòng thương nhớ tuôn đầm lệ rơi.
Hồn mẹ tiêu diêu nơi cực lạc,
Cõi Đào Nguyên cõi hạc thông dong.
Cảnh thiên nơi bước hóa công,
Đừng vì nhớ trẻ vào vòng trầm luân.
Chung ly biệt rót dâng lên mẹ,
Mối thương tâm chưa dễ ngớt sầu.
Bây giờ Cha Mẹ ở đâu?
Xin song thân hiểu nguyện cầu của con...

HỮU THIÊN

(Mùa lễ Vu Lan 1987)

GIÁC MƠ

*Tôi vẫn mơ hoài một giấc mơ,
Giấc mơ không biết tự bao giờ.
Có khi từ thuở lòng cay đắng,
Sớm biết đau thương xác vật vờ.*

*Có thể như ngày nào mộng mơ,
Giữa khi không tưởng cũng không ngờ.
Mong người em gái đầy thương mến,
Khẩn đến bên tôi kéo đợi chờ.*

*Biển sóng lênh đênh một chấm mờ,
Nổi chìm vô tận nổi bơ vơ.
Buồm tan chèo gãy đành xô vỡ,
Tôi vẫn mơ hoài một giấc mơ...*

HỮU THIÊN

ĐÓN XUÂN CÂY ĐƯỜNG TÙNG

Mỗi độ xuân về lại nhớ quê,
Với bao kỷ niệm kéo nhau về.
Rời trường chờ Tết lòng nao núng,
Bài vở quên đi dấu bộn bề.

Phong quang nhà cửa đón xuân sang,
Đào thắm mai vàng pháo nổ ran.
Liễn đối bàn thờ như trời dấy,
Nến đèn rực sáng ngợp trăm nhang.

Đã quá xa rồi thuở ấu thơ,
Hoa niên chìm đắm biển hoa mơ...
Mẹ cha con cái về đông đủ,
Tết đến *hoa lòng như mở cờ!*

Ồ ! tuyết sao dưng bỗng đổ nhiều,
Đường tùng góc giậu đứng cô liêu.
Âm thầm đội những chùm hoa tuyết,
Như dáng hình ai lúc xế chiều ?

HỮU THIỆN

TRÔI THEO VẬN NƯỚC

Tạo hóa gây chi cuộc đời,
Con tàu định mệnh phải chơi vơi.
TRÔI THEO VẬN NƯỚC theo giòng xoáy,
Nghiêng ngửa con tàu giữa biển khơi.

Sóng bạc đầu chồm, tàu lắc dọc,
Trận cuồng phong dữ dội không thôi.
Nào ai nghĩ cảnh đời thay đổi,
Cửa nát nhà tan khắp mọi nơi.

Bao kẻ đi tù thân chiếc bóng,
Bao người ở lại phận đơn côi.
Tang bồng hồ thử lòng chưa thỏa,
Tù ngục có sao cản lại chơi.

Đây phải nhãn tiền điềm báo ứng?
Nên đây oan nghiệt trời chân tôi.
Sau mười năm trở về nhà cũ,
Vợ đã sang ngang chủ đổi rồi!!!..

Lụy nhỏ tuôn tràn thấu đến môi,
Tưởng chừng như rượu ngấm đời tôi.
Mười năm đầy đọa trong tù ngục,
Tị nạn bốn năm kiếp nổi trôi.

TẬP THƠ VIỄN KHƠI

Mười bốn năm dài hoang phí quá!
Đời ta sao vật đổi sao đời!!
Chùng nào ổn định như mong đợi,
Ngon gió nào đưa ta tới nơi.

.....

Biết đến bao giờ ta toại nguyện,
Khi nào chấm dứt chuyện lời thôi.
Nếu hay ở lại bị tù tội,
Vợ ở nhà toan tính cặp đôi.

Ta đại gì chần chờ nản ná,
Mà không mau dứt quách cho rồi.
Để chi vướng cảnh không quà cáp,
Chẳng viếng thăm nuôi sống lẻ loi.

Ai nỡ đành chia duyên rẽ thúy?
Sao lòng nào cắt đứt chia đôi.
Bất thang lên hỏi trời hay biết?
Phản bội làm ta hận suốt đời....

HỮU THIỆN

NGÀY VỀ

*Ta được thả sau mười năm đầy ải,
Tám thân gầy lão đảo chỉ xương da.
Vất vơ bên lẽ chẳng khác bóng ma,
Chập chờn sống trong đơn côi chiếc bóng.
Kiếp vô định bơ vơ và lạc lõng,
Cảnh bèo trôi sóng giạt biết về đâu.
Thành phố buồn mang nặng vẻ u sầu,
Hoàng hôn đã đổi sang màu tím nhạt.
Từ dĩ vãng đến tương lai đồ nát,
Chỉ còn toàn là rời rã mà thôi.
Tâm hồn ta giờ chỉ biết buông trôi,
Như chiếc lá mặc dòng đời phiêu bạt.
Phía trước mặt một trần gian bát ngát,
Toàn cảnh sầu, thảm khóc lẫn thê lương.
Hoa xanh xao đã nhạt phấn phai hương,
Không đượm thắm như ngày nào mơ ước.
Trên đường sống ta chẳng buồn cất bước,
Mặc tương lai quá khứ trước và sau.*

Cả hai đều trông nhợt nhạt ngang nhau,
Giống hiện tại như một chiều băng giá.
Ta có lẽ trở thành pho tượng đá,
Mà cuộc đời đen đũi đắp bồi thêm.
Lớp sơn dày bất hạnh đã phủ lên,
Trên mảnh đất thân yêu hình chữ "S".
Ta yêu nước chắc người cũng thừa biết?
Trót yêu người từ lúc nhập hải quân.
Mười lăm năm theo nghiệp Đức Thánh Trần,
Nay Tổ Quốc bọn vô thần cấu kết.
Người chứa chấp nên đời ta mất hết,
Tuy còn thương ta cũng tạm lìa người.
Tìm tự do sống biệt tích xứ người,
Cũng còn đỡ hơn gần loài lang sói.
Tránh cặp mắt công an luôn theo dõi,
Dù xa người thân xác có suy tàn...
Hay phé nhân ta cũng vẫn không màng,
Còn xem đó là điều may mắn nhất.
Vì ở lại gần người ta sẽ mất,

Cái nhân tâm phẩm cách của con người.
Chẳng khác gì loài vượn khi đười ươi...
Hay cầm thú trong núi rừng hoang vắng!
“Còn đâu hạm lướt phăng trên sóng nước!
Nay sa cơ ta lỡ bước tập trung.
Mà ngục tù sao lẫn lướt cầm chân,
Hồ hải tang bồng chưa tròn nguyện ước.
Lâu trong khám tim ta càng thêm rắn,
Ta thù người loài ngạ quỷ răng nanh.
Hút máu người tạo lắm chuyện hôi tanh,
Gieo vạ gió tai bay cùng khắp chỗ.
Làm khuynh đảo Quốc Gia cho sụp đổ,
Còn dối lòng khoe cứu nước giúp dân...”

HỮU THIỆN

NHÀ ĐÔI CHỦ

Ta đi biên biệt xa nhà cũ,
Sao đôi ngôi rồi hỡi thế nhân?
Thật vậy nhà ta đã đôi chủ,
Trở về thấy vợ ...với tình nhân!

Vì có làm sao nàng phụ phàng?
Chờ ta tù tội để sang ngang.
Sao không thăm viếng không quà cáp?
Chẳng viết thư từ chẳng hỏi han !

Ta về nữ đề ta lang thang,
Trốn nhủi trốn chui khắp xóm làng.
Phải sống ở ngoài vòng pháp luật,
Không nhà chẳng chứng minh nhân dân.

Tuổi tác đời ta trạc ngũ tuần,
Vẫn còn cô độc sống gian truân.
Quãng đời còn lại sâu heo hút,
Phiêu bạt bao giờ mới thấy xuân.

HỮU THIỆN



GIÓ LẠNH VÀO ĐÔNG

*Đông mới giao mùa gió phát phơ,
Mà lòng giá lạnh tự bao giờ.
Mây trôi gió thổi trắng lơ lửng,
Tuyết phủ mưa bay trời mịt mờ.
Chênh chênh bên rèm trắng rọi bóng,
Thần thờ dưới trướng nhện giăng tơ.
Đường đời vạn nẻo đâu là hướng,
Lặng lẽ canh tàn vỗ giấc mơ.*

HỮU THIÊN

MÙA ĐÔNG LY BIỆT

*Đông sang hoa lá úa tàn,
Cành cây trơ trụi chim ngàn bay xa!
Gió rên tuyết phủ mưa sa,
Biệt ly lữ khách xót xa ưu buồn!
Bao giờ trở lại cố hương?
Nhìn trong nắng ấm khói sương quê nhà.
Nhìn chim về tổ hát ca,
Mục đồng trở lại chiều tà cô thôn.
Chạnh lòng cảm thấy cô đơn,
Lòng ta thêm hận tủi hờn tha hương.
Chim muông mất tổ kêu thương,
Ta đây mất nước vẩn vương tơ lòng!*

HỮU THIÊN

HẸM HAI NĂM LY HƯƠNG

*Quê nhà xa cách nghìn trùng,
Bao năm ly biệt xót lòng nhớ thương!
Bao giờ trở lại cố hương,
Hồn thiêng sông núi vẫn vương thâm tình!
Trôi theo vận nước điêu linh,
Tự do đất khách ẩn mình dung thân.
Thời gian thấm thoát bao năm,
Hận sâu vong quốc thêm căm tủi lòng!
Còn non còn nước còn mong,
Còn ngày nhìn lại non sông phục hồi!
Mong rằng ngày đó ai ơi?
Mọi người tô điểm sáng ngời quê hương.*

HỮU THIỆN
MONTREAL, QUEBEC CANADA,
Mùa Giáng Sinh 2007

GIÁNG SINH CÔ ĐƠN

*Ngoài trời tuyết lạnh lùng rơi,
Trong nhà ai nấy vui cười Giáng Sinh.
Riêng tôi thui thủi một mình,
Cô đơn tôi chịu cam đành đắng cay.*

HỮU THIÊN
Montreal, Noel 2007

GIÂY PHÚT PHÂN KỲ

Cảm tác từ bài thơ “*Giây phút tạ từ*”
của một người bạn.

Thật cảm động qua lời hay ý đẹp,
Bài "Tạ Từ" xuất sắc gửi đến tôi.
Xa bạn rồi thương nhớ động bờ môi,
Bao kỷ niệm Sungei quên sao đành.

Còn đâu những hoàng hôn công viên vắng,
So vai ngồi tâm sự thật mê say.
Hàn huyên bao chuyện mới cũ đó đây,
Chính trị xã hội văn chương thi phú...

Đôi lần lén chuồn qua khu thanh nữ,
Ngắm giai nhân chuyện phiếm với giáo sư.
Có đôi khi họ hứa hẹn lơ mơ,
Hứa lấy lệ cho ai nhiều mộng ước.

Còn đâu những chiều ngồi bên quán nước,
Ly cà phê phản chiếu chuyện ngày qua.
Chất nước đen kích thích chuyện gần xa,
Làm sười ầm kẻ cô đơn lặng sống.

TẬP THƠ VIỄN KHƠI

Sông cạn đợi khi non mòn trông ngóng,
Biển rì rào vỗ sóng phủ chân mây.
Năm tháng trường đau tủi lắm chua cay,
Tàn sự nghiệp bạn bè bao đũa mất.

Ta còn lại những nghẹn ngào uất ức!!!
Xót xa lòng khi tỉnh một cơn mê.
Giọt lệ nào len lén dưới bờ mi,
Như chợt nhớ tháng năm buồn trĩu nặng.

Còn đâu nữa ngày nào nơi nhà bạn,
Cùng nhau ngồi đàm đạo chuyện văn thơ.
Khi Mai Thảo khi Victor Hugo,
Bài "Đáy Năm" bài "Oceano Nox".

Thẻ Đường luật...thẻ tự do con cóc,
Cùng vĩ nhân đại thi sĩ văn hào...
Nhớ có lần ghé thăm bạn hôm nào,
Được đưa duyệt bài thơ vừa sáng tác.

Gửi cô giáo khu thanh nữ "quái ác",
Bạn nhờ tôi phỏng dịch ra tiếng Anh.
Tôi dịch gia bất đắc dĩ trở thành,
Được *nữ giáo* khen có tài dịch thuật.

Bạn khuyên bảo nên xa dân Đường luật,
Để lời hay ý đẹp dễ vươn lên.
Thử bài thơ lần thứ nhứt không tên,
Lần sau nữa tiếp theo không giới hạn.

Tôi hy vọng ngày mai trời lại sáng,
Sẽ không còn mưa bão dậy trùng dương.
Bạn và tôi mỗi đứa đi một đường,
Đường nào cũng dẫn dắt về La Mã.

Hẹn lần tới khi ung dung thư thả,
Hy vọng ngày gặp nhau nước thứ ba.
Dù chu du giảng đạo ở đâu xa,
Vẫn giữ hẹn chuyện trò qua mạng lưới.

HỮU THIỆN

SUNGEI BESI MALAYSIA

Mùa chia phôi cuối Thu Kỷ Tỵ 1989

NHỚ QUÊ

(để đáp lại bài thơ “ Quê ” của nữ sĩ Trần thị Thanh Hoa)

Xa quê đã quá lâu rồi,
Tết nay đất khách bồi hồi thương đau.
Nhớ làng xóm nhớ hàng cau,
Mái tranh áp ủ dạt dào tình thương.
Lời ru ai đó... đêm trường,
Chăm lo con cái tình vương đêm ngày.
Tháng Tư đen sóng đọa đầy,
Không hề quản ngại đường dài nuôi con.
Mong ngày xán lạn nước non,
Tương lai con trẻ không còn âm u.
Quê hương hết cảnh ngục tù,
Việt Nam tươi sáng hận thù tiêu tan.
Ôi thương nhớ thuở đến trường,
Bạn bè thân thiết tình vương ngập lòng.
Nhớ quê nhớ những cánh đồng,
Nhớ mùa gặt lúa nhà nông thu mùa.
Sương mờ nắng sớm chiều mưa,
Dân lành vất vả cày bừa quanh năm.
Niềm đau nỗi nhớ xa xăm,
Phận mình nghĩ lại ba năm chưa tròn.

Nhớ quê nhớ cả đường mòn,
Hẹn ngày trở lại không còn đau thương.
Đêm trường sẽ hết vấn vương,
Gia đình sum họp tình thương tràn trề...

HỮU THIÊN *Montreal, Quebec, Canada*
(Mùng một Tết Mậu Tý nhằm ngày 7/2/2008)

HOÀI BẢO

Mãi phiêu bạt cuối trời mang hoài bão,
Tìm bạn đời tri kỷ khắp đó đây.
Tắm thân tàn dạo bước khắp chân mây,
Cho ta trọn ước mơ niềm tưởng tượng.

Bởi lâu lắm đời không còn tin tưởng,
Vào hư không nghiệp chướng nghĩa ân tình.
Nhật ký nào cũng chép đủ niềm tin,
Theo gió thoảng mây bay in cõi mộng.

Mộng xa lánh cố tình chôn cuộc sống,
Năm tháng dài rồi mộng cũng tàn phai.
Người ở đâu thăm hỏi đó là ai?
Có tin tưởng để làm quen kết bạn?

Ta tin tưởng miệt mài theo năm tháng,
Để đợi chờ theo gió thoảng mây bay.
Còn gì đâu những ảo vọng tương lai,
Buồn hoài bão chôn vùi cùng dĩ vãng...

HỮU THIÊN

(Những ngày mơ ước năm 1988)

ĐỜI NGƯỜI

Có nghĩa gì đâu một cuộc đời,
Trăm năm ngắn ngủi lắm ai ơi !
Mấy ai sống được đây trăm tuổi,
Mà mãi đắm mình trong giấc mơ !

Lạc thú trần gian chẳng ích gì,
Chỉ trong chốc lát sẽ qua đi.
Biết bao phiền khổ theo sau đó,
Tủi sắc một đời có đáng chi!

Phú quý công danh cũng chẳng màng,
Mấy ai giữ mãi cảnh giàu sang.
Tang điền thương hải ai còn lạ !
Mộng bả vinh hoa chỉ phủ phàng.

Hờn giận sân si hãy bỏ qua,
Từ bi hỷ xả hãy quên ta.
Ta đâu thật có mà hơn thiệt,
Chỉ có chân tâm mới thật là!

Ánh sáng mong soi đến kẻ mờ,
Trừ tham diệt dục sạch lòng dơ.
Quyết tâm hành thiện thêm tinh tấn,
Giác ngộ tu hành tỉnh giấc mơ !

HỮU THIÊN

KIỆP SỐNG

Sống là chết lần hồi từng giây phút,
Ngày từng ngày tiến bước đến diệt vong.

Ta chết dần từ lúc mới lọt lòng,
Luật thay đổi vô thường ai tránh được?

Phút hiện tại đâu còn là phút trước !
Cùng dòng sông ai tắm được hai lần ?

Có sanh nên diệt có hợp nên tan,
Sống là sửa soạn cho ngày sẽ chết.

Nhưng lúc chết chẳng bao giờ mất hết,
Ta đầu thai kiếp khác lại trần gian.

Nghiệp dữ lành tùy thiện ác hành trang,
Luật nhân quả là luật chung Tạo hóa.

Nếu ai muốn khỏi luân hồi siêu thoát,

Đạo từ bi vô ngã hãy tu thân.

Quyết trừ tham diệt dục sạch lòng sân,
Làm lành tránh dữ mình tâm kiến tánh !

HỮU THIÊN

SỐ KIẾP

*Thân kính tặng nhà thơ Kế Đô và ba bằng hữu
thi nhân Uyên Quang, Chánh Minh và Trịnh Cơ*

Tôi không hề đợi cũng không chờ,
Tâm sự gửi vào mấy vận thơ.
Sướng khổ vui buồn đều hưởng đủ,
Sang giàu nghèo khổ như cơn mơ.
Khi buồn mượn thơ thay tâm sự,
Lúc khổ thì đưa vào ý thơ.
Đời gọi là "thương vay khóc mượn",
Nhưng lòng thanh thản có ai ngờ.

Có khổ nào hơn lúc cạn vắn,
Thơ là lẽ sống của thi nhân.
Gửi thương gửi nhớ vì duyên kiếp,
Chúc thảm đeo sầu bởi số phần.
Vì thế nên đời thê thảm quá,
Mượn thơ làm lẽ sống an thân.
Lời thơ là những dòng tâm sự,
Ai biết hay không cũng chẳng cần.

Thiên hạ lo tìm bả lợi danh,
Thi nhân chỉ chọn mối duyên lành.
Chợ đời nhiều quá tìm sao được,
Nào biết có ai vừa ý mình.
Chọn mãi nản lòng đành bỏ cuộc,
Bỗng đâu đưa tới một thâm tình.
Nàng thơ lại đến cho hương sắc,
Những cánh thơ lòng rất đẹp xinh...

HỮU THIỆN

27/04/2008

VẬN NƯỚC

Xướng: BỬU-CẢNH

“Tập thơ *HỮU-THIỆN*” mới xem xong,
Tuy chữa quen nhau chạnh cỗi lòng.
Trại Bắc mười thu thân cá chậu,
Bidông bốn “*lịch*” phận chim lồng.
Vợ nhà tái giá xa con dại,
Mẹ góa qua đời bỏ cháu nông.
Vừa đến nước Gia, trời đổ tuyết,
Tâm mừng chưa thỏa ruột bùng bong...
Montreal, 10-12-89

Họa: HỮU THIỆN

Xem thơ Bửu Cảnh đáp từ xong,
Cảm nhận từ nay có bạn lòng.
Tưởng chẳng ai thông đời cá chậu,
Ngờ đâu bạn cảm kiếp chim lồng.
Trần hoàn lặn lội vì con dại,
Thế cuộc đua chen bởi “Cộng nông”.
Tới Montréal trời đổ tuyết,
Mong đây « *đất hứa* » hết lông bông.!!

*Ngày mới định cư - Noël đầu tiên 1989
Montreal Quebec, Canada*

HÃY CỨU RỎI LINH HỒN (S.O.S)

Xướng: *HỮU THIÊN*

Cơ khổ cho ta tị nạn tù,
Đến nay vừa vãn tròn ba thu.
Úc Châu nhảm tính ba năm chẵn,
Quebec một năm nhanh lắm ru!
Biết đến bao giờ được mở cửa,
Bao giờ mới thoát cảnh âm u.
Để còn sớm đến chân trời mới,
Khắp nước chu du giảng đạo tu.

Họa: *SĨ CUÔN*

Cõi thế khác chi cảnh rộng tù,
Tự mình chuốc lấy mấy ngàn thu.
Mãi lo cơm áo nhiều năm chẵn,
Đất tục cảnh phàm cũng khổ ru!
Tục lụy thoát vòng là mở cửa,
Đoạn lìa duyên nghiệp khỏi âm u.
Tây phương trực đáo chân trời mới,
Đạt được lục thông giảng đạo tu.



VỀ MÁI NHÀ XƯA

(Mừng Anh Trần Thiện Hữu trở về Gia đình Song Ngư)

Xướng: *UYÊN QUANG*

Âm âm gió giục mây vùn,
Song Ngư lại có sóng thần ngút mây.
Nhà thơ HỮU THIÊN phát tay,
Lời thơ bay bướm đắm say huy hoàng.
Ý lời thơ « HÁI THỜI GIAN »,
SONG NGƯ khắp chốn rộn ràng tình thân.
Hàn huyền trao đổi ân cần,
Bốn ba năm ấy gian truân ngọt bùi.
Bảy mươi tuổi hạc còn tươi,
Câu văn thế võ mấy người hay hơn.
Một lòng một dạ sắt son,
Mừng anh HỮU THIÊN đáo hoàn SONG NGƯ.

HỌA: HỮU THIÊN

Nghe qua thơ thảo mấy vần,
Tớ càng ngơ ngẩn tâm thần ngút mây.
Ngờ đâu người đã cao tay,
“*Phun châu nhả ngọc*” văn hay đường hoàng.
Hồn thơ vượt hẳn thời gian,
Con người xuất chúng cả làng thiết thân .
Sẵn sàng giúp đỡ khi cần,
Người không từ chối ban ân ngọt bùi.
Việc làm cao thượng tốt tươi,
Khiến cho toàn thể mọi người vui hơn.
Đó là một tấm lòng son,
Nêu gương tốt việc sống còn Song Ngư.

TẬP THƠ VIỄN KHƠI

Anh yêu,
*Em đã đọc xong bài thơ của anh,
xin gửi anh bài thơ của em*

MỘNG ƯỚC MÙA ĐÔNG

Trời lập đông rồi đó,
Sao thèm nghe giọng người.
Từ nơi rất xa xôi,
Gọi về trong đêm vắng...

Nhưng ngại lời đùa giỡn,
Cùng những lời 'gió bay'.
Làm lạnh buốt lòng ai,
Khi mùa đông đang đến...

Xin người làm ngọn nến,
Làm tan giá mùa đông.
Trong lòng người chờ mong,
Cho niềm tin chấp cánh.

Xin được làm chiếc bánh,
ĐÊM THÁNH LUÔN VÔ CÙNG .
Là nụ hôn Thiên Thần,
Làm hồi sinh cuộc sống...

Dù chỉ là bọt sóng,
Trong chốn nhân sinh này.
Muốn ôm trong vòng tay,
Mùa đông không rét buốt...

NGONG SAY

TẬP THƠ VIỄN KHƠI

*Riêng tặng nhà thơ NGONG SAY
Cám ơn những vần thơ tuyệt tác của em*

**Gió Đông đang về đó,
Thổi khắp chốn mọi người.
Dù nơi nào xa xôi,
Hay trong vùng hoang vắng.**

**Đừng ngại gió đùa giỡn,
Cứ để yên gió bay...
Càng tốt chẳng hại ai,
Dù nàng bị chạm đến.**

**Chưa cần vội ngọn nến,
Để tự nhiên mùa Đông.
Cũng đừng có trông mong,
Niềm tin vẫn chấp cánh.**

**Chẳng cần làm chiếc bánh,
ĐÊM THÁNH LUÔN VÔ CÙNG.
Vẫn hiện về THIÊN THẦN,
Đem HẠNH PHÚC cuộc sống.**

**Đời vô thường bọt sóng,
Biển khổ dễ tan này?
Hãy chấp đôi bàn tay,
Xin trời đừng giá buốt...**

HỮU THIÊN

Mùa đông Montreal

20-12-2007

TẬP THƠ VIỄN KHƠI

Xướng: NGONG SAY

TỰ THÁN

LÊ chân găng bước trợn hồng trần,
THỊ dục thể gian sắc lợi *thân*.
TÚY lúy quên đi ô trược thế,
NGA ngậm thường nhớ vô thường tâm.
YÊU thương nhưng nhớ nhân đau khổ,
ANH lạc trì châu giống xuất trần.
RỒI rõ xem ra trò huyễn hóa,
ĐÓ đây quán kỷ kéo mê trần...

31-12-2007

Họa: HỮU THIÊN

TRẦN thể đầu thai tạm kiếp trần,
THIÊN tâm thành đạt nhờ tu thân.
HỮU thân hữu khổ vì nhân thế,
YÊU vẫn cứ yêu tránh loạn tâm.

EM nhớ rằng đời là bể khổ,
RỒI ai cũng khổ chôn hồng trần.
ĐÓ là lần quần vòng sinh hóa,
EM chớ bận tâm phải lụy trần.

Montreal, 31-12-2007

Xướng: *THIÊN SƯ VÔ DANH*

SỐNG

Sống không giận không hờn không oán trách,
Sống mỉm cười với thử thách chông gai.
Sống vươn lên theo kịp ánh ban mai,
Sống an hòa với những người chung sống.
Sống là động nhưng lòng luôn bất động,
Sống là thương nhưng lòng chẳng vẩn vương.
Sống hiên ngang danh lợi vẫn xem thường,
Tâm bất biến giữa dòng đời vạn biến.

Họa vận: *HỮU-THIỆN*

SỐNG THIỀN

*Sống từ bỏ Tham, Sân, Si quở trách,
Sống can trường chịu đựng với góc gai.
Sống lạc quan đừng nghĩ tới ngày mai,
Sống hòa hợp với cuộc đời đáng sống.
Sống tự tại tâm hồn không dao động,
Sống từ bi lòng chớ để tơ vương.
Sống thản nhiên xem mọi việc như thường,
Tâm bình thản trước mọi điều diễn biến.*

HẠNH NGỘ

Xướng: *HỮU THIÊN*

Em đã xem qua thơ của thầy,
Lời thơ súc tích thật là hay.
Không ngờ thầy giỏi thơ Đường luật,
Đánh trúng tim đen kẻ mọn này.
Tuy thích nhưng thơ thể loại đó,
Tìm câu “thừa thực” thật là gay.
Làm sao đối vận hòa âm điệu,
Mới biết Đường thi không dễ thay !

Họa: *KẾ ĐÔ*

Cảm kích anh em đến với thầy,
Còn cho rượu ngọt với lời hay.
Ân sư một vế đâu còn đó,
Nghĩa đệ đôi vai vẫn thế này.
Rượu thể mềm môi không thấy gắt,
Tình đời mỗi miệng chẳng hề gay.
Chân câu nước chảy bao năm tháng,
Vẫn nhớ thăm thầy quý hóa thay !!

Cueille le temps.

Tu ne peux pas retenir le temps. Il passe. Il coule
entre tes doigts comme l'eau de la fontaine. Il glisse
dans ta main comme le sable de la mer.

Tu ne peux rattraper le passé. Il n'est plus. Il s'en est
allé comme le couchant d'hier. Il est disparu comme
un souvenir perdu.

Tu ne peux emprisonner le futur. Il n'est pas encore.
Il viendra à son heure comme le levant de demain. Il
te rejoindra comme la vague qui s'approche du rivage.

Mais tu peux toujours cueillir le présent comme un
beau présent de Dieu.

Ce présent est comme un grand arbre: il plonge ses
profondes racines dans ton passé tout plein de
souvenir et d'expérience, comme une sagesse
accumulée.

Et il lance ses longues branches vers ton futur tout plein de promesse et d'espérance, comme un projet

emballant. Le présent est fait de ton passé qui n'est plus et de ton futur qui n'est pas encore.

Prends le temps qui t'est donné à chaque instant qui passe. Cueille-le précieusement comme l'eau du ruisseau qui t'est toujours disponible.

Ne gaspille pas ton temps, c'est un cadeau de Dieu.
Ne passe pas ton temps à courir après le temps. Prends ton temps.

Ne dis pas: je n'ai pas le temps. Dis plutôt: j'ai tout mon temps. Ne sois pas avare de ton temps. Donne de ton temps aux autres comme Dieu te le donne à toi. Ne cours pas tout le temps, prends ton temps. Et laisse au temps le temps de faire son temps.

Alors, tu gagneras du temps. Et tu découvriras que c'est beau et bon le temps, que c'est plein de Dieu dedans

Jules Beaulac

HÁI THỜI GIAN

Người không thể giữ thời gian được
Nó đi qua chảy vượt kẻ tay.
Như dòng nước tự vời này
Tuột đi như cát trên tay giữa trời.
Người không thể bắt khời quá vãng,
Nó còn đâu, nó lảng tránh xa.
Như hoàng hôn của hôm qua,
Biến đi không chút thiết tha nhớ nguồn!
Người không thể hãm tương lai lại
Nó chưa ra, sẽ tới đúng ngày.
Như bình minh của ngày mai,
Gặp người như sóng tràn ngay vào bờ.
Nhưng hiện tại người chờ hái được,
Như món quà đầy phước trời ban.
Quà như một cây sẵn sàng,
Rễ đâm sâu xuống thời gian qua đây.
Bao kỷ niệm tràn đầy kinh nghiệm,
Như một tòa lịch duyệt chất chồng.
Nhánh dài lại vương dài thòng
Vào tương lai, triển vọng càng đẹp xinh
Quá khứ tạo thể tình hiện tại,

Quá khứ qua, tương lai tới đâu!
Bắt ngay hiện tại ban đầu
Hái khi nó đến, lỡ tàu nên sao?
Hái nó với biết bao trân quý,
Nước từ suối rỉ chảy ra.
Sẵn sàng dâng hiến cho ta,
Nhớ đừng phí phạm món quà trời ban.
Đừng lãng phí thời gian có được,
Món quà mà nhờ phước trời cho.
Cũng đừng dùng nó để lo
Chạy đuổi theo nó chỉ là hoài công.
Hãy thư thả cũng đừng nên nói:
"Không có thì giờ" phải bảo rằng:
"Thì giờ tôi có sẵn sàng",
Và không keo kiệt thời gian khi dùng.
Hãy đem nó hiến dâng người khác,
Có khác chi Trời phát cho ta.
Cũng đừng bận rộn bên ba,
Thời gian sẽ tự lần la chuyển mình.
Người đang đợi chờ sinh dịp tốt
Biết ra trời bắt ngát trong lành .
Lại thêm hiện hữu "Cao Xanh",
Thời gian thật đúng bóng hình của ta./.

HỮU THIÊN

Oceano nox

Oh ! Combien de marins combien de capitaines
Qui sont partis joyeux pour des courses lointaines,
Dans ce morne horizon se sont évanouis !
Combien ont disparu, dure et triste fortune !
Dans une mer sans fond, par une nuit sans lune,
Dans l'aveugle océan à jamais enfouis !

Combien de patrons morts avec leurs équipages !
L'ouragan de leur vie a pris toutes les pages
Et d'un souffle il a tout dispersé sur les flots !
Nul ne saura leur fin dans l'abîme plongée.
Chaque vague en passant d'un butin s'est chargée ;
L'une a saisi l'esquif, l'autre les matelots !

Nul ne sait votre sort, pauvres têtes perdues !
Vous roulez à travers les sombres étendues
Heurtant vos fronts morts des écueils inconnus.
Oh ! Que de vieux parents, qui n'avaient plus qu'un
rêve,
Sont morts en attendant tous les jours sur la grève,
Ce qui ne sont pas revenus !

On s'entretient de vous parfois dans les veillées.
Maint joyeux cercle, assis sur des ancrs rouillées,

Mêlê encor quelques temps vos noms d'ombre
couverts

Aux rires, aux refrains, aux récits d'aventures,
Aux baisers qu'on dérobe à vos belles futures,
Tandis que vous dormez dans les goémons verts !

On demande : -Où sont-ils ? Sont-ils rois dans
quelque île ?

Nous ont-ils délaissé pour un bord plus fertile ?-

Puis votre souvenir même enseveli.

Le corps se perd dans l'eau, le nom dans la mémoire.

Le temps, qui sur toute ombre en verse une pluie
noire,

Sur le sombre océan jette le sombre oubli.

Bientôt des yeux de tous votre ombre est disparue.

L'un n'a-t-il pas sa barque et l'autre sa charrue ?

Seules, durant ces nuits où l'orage est vainqueur,

Vos veuves aux fronts blancs, lasses de vous attendre,

Parlent encor de vous en remuant la cendre

De leur foyer et de leur cœur !

Et quand la tombe enfin a fermé leur paupière,

Rien ne sait plus vos noms, pas même une humble
pierre

Dans l'étroit cimetière où l'écho nous répond,
Pas même un saule vert qui s'effeuille à l'automne,
Pas même la chanson naïve et monotone
Que chante un mendiant à l'angle d'un vieux pont !

Où sont-ils les marins sombrés dans les nuits noires ?
O flots ! que vous savez de lugubres histoires !
Flots profonds redoutés des mères à genoux !
Vous vous les racontez en montant les marées,
Et c'est ce qui vous fait ces voix désespérées
Que vous avez le soir quand vous venez vers nous !

Juillet 1836
VICTOR HUGO

BIỂN ĐÊM

Ôi ! Bao thuyền trưởng bao đoàn thủy thủ
Vui dẫn thân vào những hải trình xa...
Rồi biến tan dưới trời xám bao la,
Chân mây mịt mờ nghìn trùng ảm đạm.
Bể không đáy vui thấy người lâm nạn,
Đêm không trăng, ôi ! số phận thảm sầu !
Mà đại dương mù mãi mãi chìm sâu.

Bao thuyền trưởng cùng đoàn viên vắn số !
Vĩnh biệt cuộc đời trôi theo bão tố,
Rải rác tan trong bọt sóng loạn cuồng.
Đáy bể chìm sâu, giây phút lâm chung,
Ai biết được họ cảm gì lúc ấy !
Mỗi đợt sóng qua, vật, người cuốn lấy !

Ai biết ra sao phần số về đâu ?
Những tử thi lẫn lóc dưới vực sâu,
Đầu va chạm vào đá ngầm vô định !
Ôi ! đau xót bao cha già mẹ bệnh
Ngày lại ngày mòn mỏi ngóng chờ con,
Đã lia trần mà chẳng thấy hơi tăm
Của những kẻ ra đi không về nữa !

Rồi những đêm chuyện trò bên bếp lửa
Vui đùa ngồi trên neo rỉ xếp quanh,
Người ta còn thỉnh thoảng nhắc tên anh,
Kẻ đã khuất hẳn tiếng cười câu hát
Lẫn chuyện mạo hiểm, nộ hôn vội đoạt
Trên môi người yêu cũ thuở xa xăm,
Mà anh thì vẫn ngủ với rong xanh !

Hỏi: Chúng ở đâu ? Hay làm chúa đảo ?
Bỏ rơi chúng ta, nằm trên châu báu ?
Rồi bóng hình anh cũng được chôn vùi.
Lòng bẻ thân tan, tên tuổi phai phôi.
Bóng đã sẫm càng tô thêm màu sẫm,
Biển đã tối om lại càng ảm đạm.

Quên lãng chìm sâu dưới lớp thời gian.
Trước mọi người hình bóng anh rã tan.
Họ bận bịu lo cấy cày, đánh cá ?
Họ thui thủi đêm thâu dài giông tố,
Mái tóc sương vợ góa đợi mỗi mòn,
Nhắc tên anh lúc khời đông tro tàn
Ở trong bếp như cỗi lòng cô phụ.

Khi tử thần đưa nàng vào giấc ngủ,
Ai nhớ tên anh, không cả bia sâu
Trong nghĩa trang khe khẽ tiếng vang sâu,
Cũng chẳng liễu xanh lá buồn rơi rụng,
Không tiếng hát ngây ngô và đơn giọng
Người ăn xin ca đứng tựa cầu xưa!

Họ ở đâu, những đoàn viên thủy thủ
Đắm chìm sâu trong đêm tối mịt mùng?
Và sóng ơi! Bao nhiêu chuyện hải hùng!
Người nhớ mãi những đón đau thảm thiết!
Sóng hỡi! Bao cảnh buồn người đã biết.
Khiến mẹ già quỳ phủ phục khiếp kinh!
Người thì thầm theo con nước triều dâng,
Tiếng tuyệt vọng nào nùng đầy ai oán
Người kẻ lẻ mỗi chiều trên bể vắng!

HỮU THIÊN

Thơ CHÁNH MINH



SƠ LƯỢC TIỂU SỬ TÁC GIẢ



Chánh Minh tên thật Nguyễn Văn Minh, sanh ngày 12 tháng 2 năm 1939 tại Hội An, Quảng Nam. Anh đỗ Tú Tài ban B năm 1957 tại trường Quốc Học Huế. Sau đó anh theo học Cử nhân Toán tại Đại học Sài Gòn và Huế và đã đỗ các chứng chỉ: Toán Học Đại Cương (Mathématiques générales), Toán Vi Tích Phân (Calcul différentiel & Intégral) và Cơ Học Thuần Lý (Mécanique rationnelle) trước khi tình nguyện gia nhập khóa 12 Sĩ quan Hải quân tại Nha Trang năm 1962. Anh được Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa cử đi du học Hoa Kỳ năm 1970 và trở về nước năm 1973 với cấp bằng Cao học về Mechanical Engineering (MSME). Anh tiếp tục phục vụ trong quân chủng Hải quân cho đến lúc tan hàng ngày 30-04-1975. Anh tị nạn ở Hoa Kỳ năm 1975, bắt đầu làm việc từ đó cho hãng McDonnell Douglas và Boeing

với tư cách Kỹ sư thiết kế về Khí Động Học (Aerodynamic Design) trên 30 năm trong địa hạt Hàng Không và Không Gian.

Anh Chánh Minh bắt đầu làm thơ từ năm 1997, đa số theo thể Đường luật và tứ tuyệt, thỉnh thoảng anh cũng sáng tác một vài bài thơ lục bát hay thất ngôn. Thơ anh đủ các đề tài từ tình cảm, thời cuộc đến quê hương đất nước. Làm thơ đối với anh không những để xướng họa với các thầy cũ và bạn bè một cách tao nhã mà còn để luyện trí nhớ lúc tuổi già. Anh thích làm thơ Đường vì đòi hỏi người làm phải theo đúng niêm luật chặt chẽ, chỉ tám câu bảy chữ mà phải diễn tả hết ý muốn nói, chẳng khác gì vẽ một bức tranh thủy mặc.

Anh Chánh Minh đã về hưu trí từ tháng 7 năm 2006 và hiện nay anh là một huấn luyện viên về Khí Công Tâm Pháp Thiếu Lâm.

Nhớ Trường Mẹ*

*Rong ruổi bao năm vạn dặm trường,
Nhớ về trường Mẹ trải bao sương.
Chim khuyên riu rít trên cành trúc,
Phượng vĩ khoe màu dưới ánh dương.
Cảnh đó vẫn vương hình bóng cũ,
Người đây khắc khoải nỗi sầu thương.
Đêm đêm mơ mãi khung trời ấy,
Văng vẳng bên tai tiếng trống trường.*

Chánh Minh
Hè Cali, 22-08-1997

* Tác giả họa nguyên vận bài “Thăng Long Thành Hoài Cổ” của bà Huyện Thanh Quan, khi nhớ đến trường Quốc Học Huế.

Vu Lan Nhớ Mẹ

(Kính tặng các người mẹ Việt Nam)

*Vu Lan mỗi độ nhớ quê nhà,
Thương dáng thân gầy vạn dặm xa.
Húng quế, tần ô xanh sắc lá,
Hoa cau, nụ bưởi ngát hương trà.
Chuông chùa vang vọng, âm ngày cũ,
Kính kê ngân nga, tiếng mẹ già.
Tâm nguyện cầu xin chư Phật Tổ,
Hong ân giúp mẹ mãi đừng xa.*

Chánh Minh, tháng 8/1997

Ý Hiệp Tâm An

Ý đã ước từ muôn vạn kỷ,

Hiệp cùng duyên nấy nở lời thơ.

Tâm thanh tịnh thấm nhuần mưa Pháp,

An lạc đây rồi chẳng phải mơ!

Chánh Minh

21-11-2002

Người Về

(Kính tặng Thiền sư Thích Thanh Từ,
nhân chuyến thầy sang Hoa Kỳ hoằng
pháp năm 2002)

*Người về tóc bạc phiêu bông,
Vàng trắng hiển lộ hư không sáng ngời.*

*Rừng cây thức dậy chào đời,
Muôn loài ca hát mừng Người về đây.*

Chánh Minh
25-11-2002

Về Đây

*Về đây tóc đã điểm sương,
Nghe chim ca hát, nắng vương thuở nào.
Từ nay xin vẫy tay chào,
Cuộc đời hư ảo như vào cơn mê.
Đã qua ngày tháng ê chề,
Về đây tìm lại hương quê thanh bình.
Về đây tìm lại chính mình...*

Chánh Minh
10-03-2003

CHA^{*}

(Kính tặng các người cha Việt Nam)

Nhớ mãi người cha mái tóc xanh,

Có cha che chở sống an lành.

Vui đùa thân mật từ thơ ấu,

Dạy dỗ nghiêm minh đến trưởng thành.

Bỏ nước ra đi, lòng thất vọng,

Lìa quê mất hết, dạ không đành.

Xa rồi kỷ niệm thời niên thiếu,

Lẽo đẽo theo cha dưới nắng hanh.

Chánh Minh

30-08-2003

* Cảm tác từ bài thơ Mẹ của tác giả Nguyễn Vô Cùng.

Xuân Tha Hương

*Xuân về đất khách, chỉ riêng tôi,
Hâm chín xuân qua gặng gượng cười.
Đất nước tù đầy chưa chấm dứt,
Quê hương nghèo đói mãi không thôi.
Anh em cùng mẹ sao chia rẽ?
Tình nghĩa đồng bào nỡ cắt đôi?
Hãy lấy thương yêu gieo hạt giống,
Mùa xuân sẽ đến khắp quê tôi.*

Chánh Minh
06-02-2004

Về Thăm Mẹ

(Kính dâng mẹ hiền
và tặng hai em Hiền-Ái)

*Chiều nay quê mẹ lá vàng rơi!
Tím cả không gian, tím cả trời.
Con về nắm chặt bàn tay mẹ,
Ôi thôi! tay mẹ lạnh tê rồi!*

*Chiều nay quê mẹ lá vàng rơi!
Năm tháng tha hương nặng tuổi đời.
Con về nép sát vào lòng mẹ,
Trời ơi! thân mẹ đã tàn hơi!*

*Chiều nay quê mẹ lá vàng rơi!
Gió cuốn muôn phương lạnh rã rời.
Người ta mừng hội Vu Lan đến,
Con mẹ bơ vơ giữa biển người.*

*Chiều nay quê mẹ lá vàng rơi!
Con thềm tiếng mẹ gọi con ơi!
Quì dưới đài sen con khấn nguyện,
Mẹ sống trong con mãi suốt đời.*

Chánh Minh, 03-08-2004

Vẫn Chưa Già

(Tặng anh chị Dinh-Thanh)

*Bảy mươi tuổi chẵn vẫn chưa già,
Vui sống thanh thoi giây phút qua.
Luyến tiếc sai lầm thân tứ đại,
Mơ màng ảo mộng bóng tiên nga.
Tương lai vô định còn chưa đến,
Quá khứ xa rồi cũng đã qua.
Hãy sống nơi đây và hiện tại,
Thân tâm an lạc, nói chi già!*

Chánh Minh
20-03-2005

Mổ Tim

(Kính tặng những ai đã một lần bị mổ tim)

*Sáu tám tuổi đời bị mổ tim,
Năm đường động mạch nghẽn im lìm.
Tim ngừng hoạt động, tâm lo lắng?
Máu chảy luân lưu, thân nổi chìm?
Sinh tử gần kề, hồn mộng mị,
Thời gian gỏ nhẹ bước êm đêm.
Phải chăng nghiệp báo từ tiền kiếp,
Trời Phật còn thương cho sống thêm?*

Chánh Minh
03-03-2005

Hoài Niệm Huế*

(Tặng hai em Yến-Thịnh)

*Không về thăm Huế đã bao lần,
Mãi mãi trong tim nhớ Nội Thành.
Lăng miếu đèn đài hồn lãng đãng,
Thông reo vì vút giữa mây ngàn.*

*Nhớ người kỷ nữ bến Văn Lâu,
Tiếng hát Nam Ai nào nuốt sâu.
Luống tiếc tuổi xuân thời dĩ vãng,
Áo xanh năm tháng đã phai màu.*

*Nhớ Kim Long trái ngọt cây xanh,
Lấp lánh dòng Hương nước uốn quanh.
Em gái vân vê tà áo trắng,
Chập chờn cánh bướm nắng chiều hanh.*

*Hoa lá nơi đây đã đổi mùa,
Mình ta cô quạnh giữa đêm mưa.
Bao nhiêu hoài niệm về quê cũ,
Huế đẹp muôn đời khi chớm Thu.*

Chánh Minh, 30-12-2005

* Cảm tác từ bài thơ Gửi Người Em Gái Đi Xa của bạn Ngô Viết Diễn đăng trên Đặc san Khải Định-Quốc Học.

Vịnh Đảo Saint John

(Kính tặng Anh Chị Ngô Trọng Oánh
và hai con John-Anh)

*Đảo nhỏ Saint John chốn thật xinh,
Nép mình bên đảo mẹ Đồng Trinh.⁽¹⁾
Biển khơi lồng lộng đùn mây bạc,
Đồi núi quanh co rợp bóng xanh.
Năm tháng xuân qua nhanh gió thoảng,
Bốn mùa hoa nở đẹp lung linh.
Bao nhiêu phiền muộn đều tan biến,
Tạo hóa ban cho cảnh hữu tình.*

Chánh Minh
Saint John, 17-12-2006

(1) Virgin Island, USA



Thu Cali

(Tặng Kim Cúc, người bạn đời của anh)

*Hơi thu lành lạnh ngập không gian,
Vạn vật đùa vui giọt nắng vàng.
Mây bạc lang thang về cố quận,
Cúc vàng ngơ ngẩn gió đông sang...*

Chánh Minh
02-12-2007



Từ Độ Em Đi Vắng Tiếng Cười*

(Tặng các bạn cũ Quốc Học 54-57)

*Em đã đi xa Huế một chiều,
Quê hương hoang vắng, cảnh điêu hiu.
Bạn bè còn lại dăm ba đứa,
Bỏ lại sau lưng bao dấu yêu.*

*Em trở về đây trước cổng trường,
Bến đò Thừa Phủ quện hơi sương.
Dòng Hương lấp lánh xanh như ngọc,
Cô gái sang sông má ửng hường.*

*Em về đây để nhớ ngày thơ,
Áo trắng trinh nguyên thuở học trò.
Trường cũ đã thay tên đổi họ,
Lối xưa lẻ bóng phủ rêu mờ.*

*Huế của hôm nay sao vẫn buồn,
Em về tìm lại chút thân thương.
Người xưa cảnh cũ còn đâu tá?
Có nhớ người đi ngút dặm đường?*

*Huế trái bao năm những đoạn trường,
Đền đài soi bóng ánh tà dương.
Em về tìm lại màu sương khói,
Biết đến bao giờ thôi vấn vương?*

*Thôi thế ra đi là hết rồi...
Còn đâu hình bóng của em tôi.
Còn đâu một thoáng hương xưa cũ,
Từ độ em đi vắng tiếng cười.*

Chánh Minh
22-03-2008

* Cảm tác từ bài thơ Mắt Ai Ngán Lệ Cười của bạn Ngô Viết Diễn, cựu học sinh Quốc Học Huế.

THÀNH

Xướng: Hương Sơn

Hăm mấy năm trời thoảng quá nhanh,
Nay đàn con trẻ đã nên danh.
Gia đình đoàn tụ già chưa toại,
Xã hội đôi nơi trẻ cũng đành.
Nhớ buổi dạ hành trên biển đỏ,
Thương thời nhật tụng dưới trời xanh.
Trăm năm kẻ sĩ trời không phụ,
Tạc giữa trần ai một chữ thành.

Philadelphia, 1995

Họa: Chánh Minh

(Tặng các con đã nên người hữu dụng)

*Mấy chục xuân sang quả thật nhanh,
Nhìn đàn con trẻ được thơm danh.
Cô kia bác sĩ lòng chưa mãn,
Cậu nọ chuyên viên dạ cũng đành.
Tranh đấu, cha ông đâu đã bạc,
Học hành, con cháu tóc còn xanh.
Năm châu tị nạn công dân Việt,
Đệ nhất tài ba chóng đạt thành.*

Anaheim, 27-11-1997

Thu và Thơ

Xướng: Tư-Nguyên

*Sương thu từng giọt thấm lòng tôi,
Thức tỉnh hồn thơ chết nửa rồi.
Gió lạnh rì-rào xuyên kẻ vách,
Lá vàng lác-đác phủ sân chơi.
Giang-sơn thuở ấy vui quên khổ,
Xã-hội ngày nay khóc giả cười.
Hồi tưởng thu xưa đầy ảo-vọng,
Thu nào đất nước mới xinh tươi?*

San Jose, 24-10-1998

Họa: Chánh Minh

*Hơi thu len lén ngập hồn tôi,
Báo hiệu nàng thơ đã đến rồi.
Trăng lạnh, đầy hè hoa thấm nở,
Sương khuya, vắng bóng bạn hiền chơi.
Bâng khuâng nhớ tưởng bao bờ bến,⁽¹⁾
Da diết yêu thương những nụ cười.
Đất nước đâu còn thu kháng chiến,
Thu nào cuộc sống rộn vui tươi?*

Anaheim, 11-11-1998

(1) Tác giả nguyên là thủy thủ

Vịnh Tượng Nữ Thần Tự Do

Xướng: Chánh Minh
(Tặng những người Việt đi tìm Tự Do)

Khen ai dựng tượng hướng ra khơi,
Thần Nữ Tự Do mỉm miệng cười.
Tay đuốc đưa cao mong chỉ lối,
Tuyên Ngôn giữ vững nguyện dăng đời.
Hải hành lạc hướng qua nguy khôn,
Tị nạn cùng đường được sáng tươi.
Lịch sử không quên dân nước Việt,
Đại dương bỏ xác biết bao người.

New York, 03-08-1998

Họa: Trịnh Cơ

*Tượng thân nữ đứng ngóng ra khơi,
Ngọn đuốc Tự Do với nụ cười.
Nữ-Uớc kinh thành bao tráng lệ,
Hoa-Kỳ đại quốc ám thân đời.
Xa làng quê cũ đầy nguy khôn,
Đến đất ngoại bang khá đẹp tươi.
Đâu dễ lòng quên trời đất Việt,
Cho dù an hưởng chốn quê người.*

Pháp Quốc, 2002

Xướng: Tư-Nguyên

Chỉ Là Một Giấc Mơ

*Bảy bốn mùa xuân, một giấc mơ!
Tha hương đoạn cuối, có đâu ngờ.
Công danh nghĩ suốt đường mây tản,
Sự nghiệp nhìn xa tựa khói mờ.
Cuộc sống hăng say dần tỉnh lặng,
Con người nhạy cảm hóa ngây thơ.
Ghét thương vui giận hầu tan biến,
Trăng tỏ đường đi cập bến bờ.*

San Jose, Xuân Quý Mùi

Họa: Chánh Minh

Nhớ Tuổi Thanh Xuân

(Tặng các bạn cùng khóa Đệ Nhất Song Ngư)

*Nhớ tuổi thanh xuân dệt mộng mơ,
Hăng say hoạt động, ít ai ngờ.
Tình yêu tổ quốc luôn nồng đậm,
Chí khí nam nhi chẳng nhạt mờ.
Giấc mộng hải hồ đà mãn nguyện,
Cuộc đời sóng nước lại nên thơ.
Bồng đầu hồng thủy tràn quê Mẹ,
Đau đón ra đi ngập võ bờ.*

Anaheim, 22-02-2002

Xuân Hạ Thu Đông

Xướng: Chánh Minh

Xuân hạ thu đông của đất trời,
Bốn mùa đều đẹp hỡi người ơi!
Mai vàng thoang thoảng làn hương nhẹ,
Phượng đỏ lung linh ánh nắng ngời.
Cúc tím thẹn thùng hồ mắt biếc,
Đào hồng chớm nở nét môi cười.
Xin người đừng bận tâm ôm giữ,
Cái đẹp nhân gian chẳng sống đời.

Anaheim, 22-01-2003

Họa: Trịnh Cơ

*Nhịp sống nhân gian dưới mặt trời,
Thu đông xuân hạ: đẹp ai ơi!
Xuân sang mai nở tươi hương sắc,
Hạ tới lan khoe rạng ánh ngời.
Thu đến cúc đua theo gió phất,
Đông qua trúc mọc mặc ai cười.
Đất trời hòa điệu cùng muôn vật,
Trong cảnh an nhiên của cuộc đời.*

Pháp Quốc, 24-01-2003

Tiếng Thở Dài

(Lời than nghe được trên xe bus)

Xướng: Tư-Nguyên

*Văng vẳng trong xe tiếng thở dài,
Phải chăng buồn khổ chuyện trần ai?
Con thơ vừa mất chưa yên mả?
Thẻ nợ luôn tăng chẳng dám xài?
Cổ phiếu trầm kha sâu bán ruột?
Chiến tranh đe dọa kiếp hung tai?
Nhân sinh thế sự sao cay đắng?
Thức tỉnh tâm an hướng Phật đài.*

San Jose, 12-02-2003

Họa: Chánh Minh

Nước Mỹ ngày nay tuột dốc dài,
Dở cười dở khóc thật bi ai.
Chiến tranh hù dọa dư xãng đánh,
Dầu hỏa tiêu pha chẳng đủ xài.
Thế giới đau lòng đành nhắm mắt,
Loài người ngao ngán bịt luôn tai.
Hỡi ai tham vọng xin ghi nhớ,
Còn đó thương đau, vết tượng đài.

Anaheim, 23-02-2003

Mạt Pháp Hiện Tiền?

Xướng: Tư-Nguyên

*Thời khắc muôn sinh trả nghiệp đời,
Tử vong tràn ngập khắp nơi nơi...
Bò điên tái phát gieo đau khổ,
Dịch cúm khai đao giết vật, người.
Thế giới điêu linh ngòi lửa hận,
Nhân tình biến động cảnh dầu sôi.
Phải chăng mạt pháp vô hình tướng?
Xin hãy bình tâm chờ oán Trời?*

San Jose, 02-02-2004

Họa: Chánh Minh

*Loài người tạo nghiệp biết bao đời,
Gieo cảnh tang thương ở mọi nơi.
Tôn giáo giết nhau do dục vọng,
Môi sinh hủy diệt bởi con người.
Chiến tranh tàn khốc, lòng nghi kỵ,
Thù hận liên miên, lửa sục sôi.
Nguyên lý nhân nào thì quả ấy,
Cớ sao đổ lỗi tại ông Trời?*

Anaheim, 11-03-2004

Xướng: Từ Thanh Hà

Xin Hiểu Cho Lòng Yêu Dấu Oĩ!

Kỷ niệm hiện về thôi khó nguôi,
Sài gòn đã mất lấy chi vui.
Bên này bởi nhớ thâm quầng mắt,
Chôn đó vì thương nhạt nét môi.
Lúc trước cận kề đâu đúng hẹn,
Bây giờ xa cách khó y lời.
Xin Em chầm chước điều sai quấy,
Chứ biết làm sao để có đôi!

20-4-2007

Họa: Chánh Minh

Thông Cảm

*Thông cảm thơ anh, em cũng nguôi,
Trải lòng hỷ xả được an vui.
Yêu thương em đợi mỗi mòn mắt,
Hy vọng anh về tô thắm môi.
Ngày trước gần nhau sao chẳng nói,
Giờ đây cách biệt lại không lời.
Xin anh vui bớt niềm bi hận,
Chắc chắn có ngày ta sánh đôi.*

22-04-2007

Xướng: Tư- Nguyên

Nằm Vỡng

*Dưới cây nằm vỡng thú làm sao,
Cảnh sắc âm thanh quỵện ngọt ngào.
Mắt dõi lưng trời mây lãng đãng,
Tai nghe nhạc lá thổi lao xao...
Giường êm nệm ấm xa chim hót,
Cửa đóng màn buông cản gió vào.
Thưởng thức thiên nhiên từng vẻ đẹp,
An bình giản dị sống tiêu dao.*

San Jose, 19-08-2005

Họa: Chánh Minh

Nằm Mơ

*Trời đêm huyền diệu ánh ngàn sao,
Hoa bưởi hương cau thoảng ngọt ngào.
Đáy nước trắng lồng nằm tĩnh lặng,
Lưng đôi gió nhẹ thổi lao xao.
Chuông chùa vắng vắng ngân nga lại,
Lữ khách thông dong an lạc vào.
Mơ chón êm đêm về đất Mẹ,
Vui cùng cây cỏ, thú tiêu dao.*

Anaheim, 10-09-2005

Vui Tết

Xướng: Bàn Thạch, Sài Gòn

Người ta lo Tết, tứ lo văn,
Chẳng phải mua nên khỏi nợ nần.
Ngày mới mở ra trang giấy mới,
Thơ xuân đem lại sắc hương xuân.
Vui cùng đèn sách, yên lòng dạ,
Bạn với văn chương, khỏe tấm thân.
Mỗi Tết được giàu thêm một tuổi,
Chúc nhau cùng hưởng đủ trăm lần!

Họa: Chánh Minh

(Kính tặng Thầy Dương Thiệu Tông và các
bạn thơ Uyên Quang, Trịnh Cơ, Hữu Thiện)

*Hàng ngày bầu bạn với thơ văn,
Tết đến chẳng lo, chẳng nợ nần.
Năm cũ qua rồi, quên chuyện cũ,
Ngày xuân ngâm vịnh, thưởng thơ xuân.
Lúc vui xướng họa thêm vui dạ,
Khi nhọc nằm ngồi đỡ nhọc thân.
Năm mới, điện thư ⁽¹⁾ thay thiệp Tết,
Chúc người sức khỏe gặp trăm lần!*

Anaheim, 12-01-2008

(1) Gửi e-mail khỏi tốn tiền

Tình Quê

(Kỷ niệm 16 năm ly hương)

Xướng: Tư-Nguyên

Mười sáu năm tròn, một giấc mơ,
Tình quê ẩn hiện chẳng phai mờ.
Quán hàng dân chúng lo mua Tết,
Hè phố ông Đồ thảo vận thơ.
Đông Hải thuyền neo thương áp ủ,
Trường Sơn bắc thổi nhớ vu vơ.
Xuân về chuyển hóa trời thanh tịnh,
Việt điệu gần xa thỏa vọng chờ.

San Jose, 13-01-2008

Họa: Chánh Minh
(Tặng hai em Sơn-Lan)

Mấy chục xuân qua, vẫn ước mơ,
Về thăm quê cũ tận xa mờ.
Ruộng đồng gặt hái vui ngày hội,
Làng xóm nô đùa rộn trẻ thơ.
Chôn đó nghèo nàn sao ấm áp,
Nơi đây giàu có lại bơ vơ.
Mẹ già một nắng hai sương chịu,
Xin mẹ thương con rón đợi chờ.

Anaheim, 16-01-2008

Xưởng: Kế Đô, 2008

Thơ Xuân

Phóng bút Tân niên chúc bạn ta,
Quanh năm Mậu Tý được hài hòa.
Tiền tài rừng rỉnh tiêu không ngại,
Sức khỏe rồi rào bệnh chẳng lo.
Con cháu quây quần quên phận lão,
Bạn bè hội họp nhớ tình xưa.
Rừng thông gió nhẹ thông dong bước,
Chôn nọ non bông có mấy xa.

Họa: Chánh Minh

Chúc Xuân

*Chào đón xuân về khắp nước ta,
Chúc cho trăm họ sống an hòa.
Mậu Thân ngày trước dân còn sợ,
Mậu Tý năm nay dạ đỡ lo.
Giữ nước vẹn toàn như quốc Tổ,
Nhớ công hiển hách của người xưa.
Lấy dân vì quý làm cơ bản,
Đất nước rồi đây sẽ tiến xa.*

18-02-2008

Tuổi Già

Xướng: Như Không

Rù rờ run rẩy thiệt là hư,
Chẳng biết làm chi đặng nửa chừ.
Ăn uống vãi rơi làm họ bực,
Ra vào đụng chạm thấy mình dư.
Người thân tưởng lạ nhìn ngơ ngẩn,
Để trước quên sau kiếm một đừ.
Chẳng tưởng ngày nay ra thế ấy,
Xưa kia lổi lạc một tay cừ.

Họa: Chánh Minh

(Kính tặng quý vị lão thành và niên trưởng)

Tuổi già ai bảo chỉ làm hư?
Biết nói làm sao hiểu được chừ.
Tình cảm tràn trề không sợ thiếu,
Tiền tài chắt bóp vẫn còn dư.
Giữ nhà giúp trẻ vui khôn xiết,
Trông cháu giùm con mệt đừ đừ.
Đến lúc trời kêu thời cũng dạ,
Ra đi chẳng sợ mới là cừ.

16-03-2008

NHỚ THẦY

(Kính tặng phu nhân Thầy Dương Thiệu Tống)

Vừa gặp Thầy hơn ba tháng thôi,
Trông Người khỏe mạnh thật vui tươi.
Tưởng chừng còn thọ ngoài trăm tuổi,
Xương họa thơ văn, sống thanh thoi.

Thầy già đại thụ tám mươi tư,
Thương trẻ nên làm nghiệp giáo sư.
Vừa học, vừa thầy, đặc Tiến sĩ,
Nguyên lòng nối tiếp nếp gia thư.

Tuổi cao sức yếu vẫn không quên,
Đóng góp tài năng, vững chí bền.
Nghiên cứu đo lường trong giáo dục,⁽¹⁾
Ước mong hậu duệ ngẩng đầu lên.

Nhớ mãi năm xưa gặp lại Thầy,
Bao nhiêu kỷ niệm vẫn còn đây.
Đọc thơ sang sảng giữa bàn tiệc,
Đặc chí Thầy khen thơ họa hay!

TẬP THƠ VIỄN KHƠI

Bồng chóc Thầy đi, nhẹ gánh đời,
Êm đêm thanh thản tựa mây trôi.
Phù sinh tụ tán là cơn mộng,
Một bước phiêu du tận cõi Trời.

*Thơ liên hoàn của Chánh Minh và Trịnh Cơ
Khi được tin Thầy Dương Thiệu Tống vĩnh
viễn ra đi ngày 3/9/2008.*

(1) Thầy Dương Thiệu Tống đã đỗ Tiến sĩ Giáo dục về lãnh vực Nghiên cứu đo lường trong Giáo dục tại đại học Columbia, Hoa Kỳ năm 1968. Thầy đã viết và cho xuất bản 2 cuốn sách về lãnh vực này và 2 cuốn khác về Nghiên cứu giáo dục bằng Thống kê toán học. Ngoài ra Thầy còn viết một số sách Nghiên cứu về giáo dục thời Lạc Việt, sách về văn học thì có Tâm Trạng Dương Khuê-Dương Lâm và tập hồi ký Thuở Ban Đầu. Thầy cũng viết nhiều bài nghiên cứu về Giáo dục được đăng rải rác trên các báo chí ở Việt Nam.

Bóng Trăng Lòng Nước

Xướng: Tư-Nguyên

*Hồ gương phản chiếu ánh trăng mờ,
Mặt nước trong xanh phẳng lặng tờ.
Chú Cuội bỏ trâu chìm đắm mộng,
Chị Hằng ngắm cảnh vãn vương tơ...
Thiên nhiên diễn kịch bày hư ảo,
Khán giả say men hóa đại khờ.
Lý Bạch si tình ôm bóng nguyệt,
Quên đời chân giả tiếc vu vơ.*

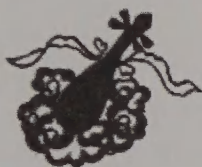
San Jose, 03-06-2008

Họa: Chánh Minh

*Đa số con người sống mộng mờ,
Thường quên tâm Phật lặng như tờ.
Sắc không phân biệt nường nhờ ý,
Chân giả lẫn nhau rối rắm tơ.
Cứ tưởng mình khôn đầy trí tuệ,
Nào ngờ ta dại lắm khù khờ.
Say sưa đắm mộng nào hay biết,
Ôm bóng ngỡ trăng, thật vãn vơ!*

Anaheim, 22-06-2008

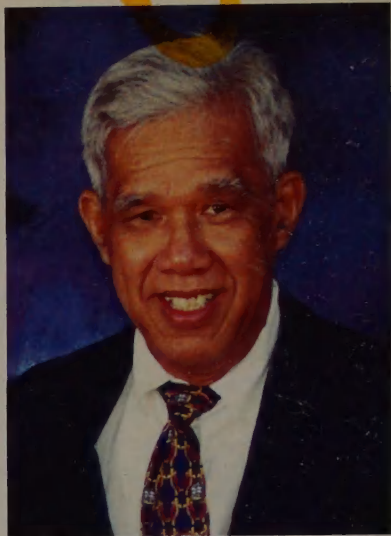
TẬP THƠ VIỄN KHƠI



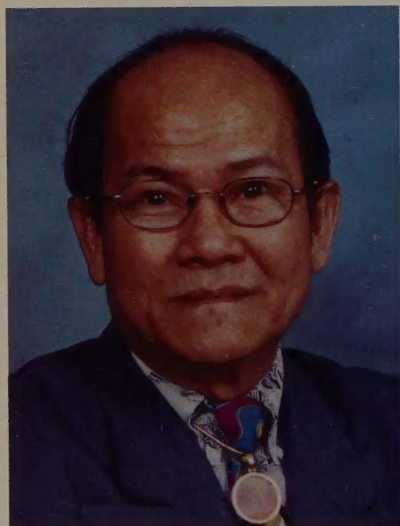
TẬP THƠ VIỄN KHƠI
In 500 quyển tại Santa Ana
California tháng 1 năm 2009
Đồng tác giả xuất bản
Và giữ bản quyền.



TRỊNH CƠ



UYÊN QUANG

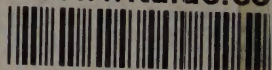


HỮU THIÊN



C

www.tuluc.co



0019706

Price: \$10.00

Set: 1 ; Loc: B2